

THÍCH KIM ĐÀI

**YẾU GIẢI ĐẠI THỂ CHÍ
NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG**

Tác giả Thích Kim Đài

Nhà Xuất Bản Tôn Giáo

53 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: 0437832845

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: ThS. Nguyễn Hữu Có

Chịu trách nhiệm nội dung:

Q. Tổng Biên Tập: Lê Hồng Sơn

Biên tập: Nguyễn Thị Thanh Thủy

Trình bày: Thích Kim Đài

Sửa bản in: Thanh Duy

Đơn vị liên kết:

Bà Lê Thị Kim Ánh – Nhà sách Thanh Duy,
484 đường Tô Ngọc Vân, P. Tân Phú, TP Thủ Đức,

TP Hồ Chí Minh

Số lượng in 1000 bản

Khổ 14.5x20.5cm

In tại Công Ty TNHH SXDV TM

Bao bì Kiến Á, 320/32A Trần Bình Trọng, P. 4 Q. 5,
TPHCM

Số ĐKXB: 3976-2022/CXBIP/06-149/TG

Mã ISBN: 978-604-61-8971-8

QĐXB: 643/QĐ-NXB TG ngày 10.11.2022

In xong và nộp lưu chiểu năm 2022

Yếu Giải

**ĐẠI THỂ CHÍ
NIỆM PHẬT
VIÊN THÔNG**



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Tủ Sách Kim Đài

- Pháp Vân Sám
- Yếu giải Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông
- Ghi Danh Vào Đại Học
- A Mi Đà huyền chỉ
- Huyền Đông Thiếu Thất
- Mặt Trời Nửa Đêm
- Kinh Phật thuyết đại thừa Vô Lượng Thọ Trang nghiêm thanh tịnh bình đẳng giác
- Kinh Phật thuyết A Mi Đà (1274 chữ)
- Kinh 48 nguyện (868 chữ)
- Kinh Thủ Lăng Nghiêm Đại Thế Chí . Niệm Phật Viên Thông (252 chữ)
- Tam Kinh nhật tụng
- Nghi lễ siêu độ
- Chân tế siêu phương
- Chày Kinh trời nhịp
- 30 bài kệ duy thức
- Mũi tên xuyên vách
- Vách đứng ngàn năm
- Thế giới nhất hoa (hợp dịch)
- Trăng tâm lặng chiếu .



Lời Tựa

*Biển cả Phật pháp rộng sâu
Khó mà tìm ra lối vào
Nay theo Lăng Nghiêm Đại Định
Chẳng tốn công sức là bao*

*Nương theo ngài Đại Thế Chí
Hai Lăm Bồ Tát đồng hành
Hiện đời niệm lên mười niệm
Lâm chung hóa đến liên thành*

*Chỉ cần sáu căn thu nhiếp
Sáu trần tự nó tiêu tan
Là hơn trải qua nhiều kiếp
Tìm thầy tham vấn gian nan*

*Vào dòng thu nhiếp sáu căn
Quên đi trước mắt cảnh trần
Xưng danh A Mi Đà Phật
Là vào được chốn bình an*

*Nước chim cây rừng hiền thật
Đều đồng niệm Pháp niệm Tăng
Ai người thiết tha niệm Phật
Hoa khai một đóa sen vàng*

California Spring 2022

Kim Đài kính ghi

Muốn có sách này xin gọi : (323)491-3447

Hồi Hương

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm Phật tịnh độ

Các oan gia trái chủ

Đồng sanh Cực Lạc quốc

Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông

Đời Đường , Sa môn Bát Lạc Mật Đế xứ Thiên Trúc dịch Phạn ra Hán văn .

Sa môn Di Già Thích Ca xứ Ô Trường , dịch ngữ .Tể tướng đương triều Võ Tắc Thiên là Bồ Tát giới đệ tử Phòng Dung ghi chép: (244 chữ)

Đại Thế Chí Pháp Vương Tử , dữ kỳ đồng luân , ngũ thập nhị Bồ Tát , tức từng tọa khởi , đánh lễ Phật túc , nhi bạch Phật ngôn:

Ngã ức vãng tích , Hằng hà sa kiếp , hữu Phật xuất thế , danh Vô Lượng Quang . Thập nhị Như Lai tương kế nhưt kiếp . Kỳ tối hậu Phật , danh siêu Nhựt Nguyệt Quang , bỉ Phật giáo ngã , niệm Phật tam muội .

Thí như hữu nhân , nhưt chuyên vi ức , nhưt nhân chuyên vong , như thị nhị nhân , nhược phùng bất phùng , hoặc kiến phi kiến . Nhị nhân tương ức , nhị ức niệm thâm , như

thị nãi chí , tùng sanh chí sanh , đồng ư hình ảnh , bất tương quái dị .

Thập phương Như Lai , liên niệm chúng sanh , như mẫu ức tử . Nhược tử đào thệ , tuy ức hà vi . Tử nhược ức mẫu , như mẫu ức thì , mẫu tử lịch sanh bất tương vi viễn .

Nhược chúng sanh tâm , ức Phật niệm Phật , hiện tiền đương lai , tất định kiến Phật , khứ Phật bất viễn , bất giả phương tiện , tự đắc tâm khai , như nhiễm hương nhân , thân hữu hương khí , thử tắc danh viết , hương quang trang nghiêm .

Ngã bản nhân địa , dĩ niệm Phật tâm , nhập vô sanh nhẫn . Kim ư thử giới nhiếp niệm Phật nhân , qui ư Tịnh độ .

Phật vấn viên thông , ngã vô tuyền trạch , đô nhiếp lục căn , tịnh niệm tương kế , đắc Tam ma địa , tư vi đệ nhất .

chánh niệm hiện tiền , liên được vãng sanh .

Thành tựu vãng sanh toàn do tín nguyện
Phẩm vị thấp cao do bởi hành trì
Để bảo đảm cho sự thành tựu vãng sanh của chính mình , hành giả phải buông bỏ tất cả , buông bỏ tất cả sẽ được tất cả .

Bồ Tát Long Thọ nói :

"Tất cả pháp thành tựu

Đều từ nơi nghĩa không "

Đã buông xuống hết rồi , thì câu niệm A Mi Đà Phật được đắc lực , niệm lên 10 câu A Mi Đà Phật trước khi tắt thở , đây là nhờ buông hết sáu căn , xả báo an lành mới được thành tựu như thế .

Chúc các bạn

đồng tu thành tựu như thế

quá khứ đã thành tựu như thế

hiện tại cũng thành tựu như thế

Ngày sau cũng thành tựu như thế !

Nam mô Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát .

California những ngày đầu Xuân 2022

Thích Kim Đài .

" A Mi Đà Phật một câu giữ lòng " thì hiện đời hạnh phúc bình an ,lâm chung chín phẩm sen vàng đón đưa ,khỏi cô phụ bồ tát Đại Thế Chí , khỏi cô phụ 52 đại sĩ đồng tu ,báo được ơn thầy tổ ,báo được ơn cha mẹ ,báo được ơn chúng sanh ,đồng đến liên thành ,cùng vào thẳng hội .

Kinh Lăng Già nói :

" Chư Phật có hai thứ gia trì :

Một là ,khiến cho người tu vào được tam muội .

Hai là ,khiến cho người tu được thân quán đảnh .

Các hàng Bồ Tát được hai thứ gia trì này ,có thể đích thân thấy hết thấy chư Phật " .

Ôi ! Lòng từ của Phật muốn cho các hàng giả vào được tam muội .Người niệm Phật thì vào Niệm Phật tam muội ,được Bồ tát Quán Thế Âm dùng nước cam lộ rưới đầu ,liền được thân quán đảnh .

Hiện đời nếu chưa thành tựu được tam muội và thân quán đảnh ,nhưng lâm chung

Translated into English by upasaka Lu K'uan Yu

Mahasthamaprapta , a son of the Dharmaking , who was the head of a group of fifty-two Bodhisattvas , rose from his seat , prostrated himself with his head at the feet of the Buddha and declared :

"I still remember that in the remotest of aeons countless as the sand in the Ganges , there was a Buddha called Amitabha who was succeeded by eleven other Tathagatas in that Kalpa . The last one was called the "Buddha who Light Surpassed that of the sun and moon"; He taught me how to realize the state of Samadhi by thinking exclusively of Amitabha Buddha . By way of illustration , if a man concentrates his mind on someone else while the latter always forgets him , both may meet and see , but without recognizing , each other. However , if both are keen on thinking of each other , their keenness will grow from one incarnation to another until they become inseparable like a body and its shadow . The Tathagatas in the ten directions have compassion for all living beings and always

think of them , like a mother who never ceases thinking of her son. If the son runs away , her thought of him will not help . But if he also thinks of her with the same keenness , they will not be separated in the spite of the passing of transmigration . If a living being remembers and thinks of the Buddha , he is bound to behold Him in his present of the future incarnation . He will not be far from the Buddha and thus without the aid of any other expedient , his mind will be opened . He is like a man whose body , perfumed by incense , give out fragrance ; hence his name "One Glorified by Buddha's Fragrance and Light ."From my fundamental cause-ground and with all my thought concentrated on the Buddha , I achieved the patient endurance of the uncreate . This is why I help all living beings of this world to control their thoughts by repeating the Buddha's name so that they can reach the Pure Land.

As the Buddha now asks about the best means of perfection, I hold that nothing can surpass the perfect control of the six senses with continuous pure thoughts in order to realize Samadhi .

Cổ Âm thiên sư dạy :

" Một câu niệm A Mi Đà Phật
Công án này đầu bậc tông môn
Ví như băng ngựa qua truông
Vững vàng một cuộc lên đường chôn xa
Chẳng kể là xuất gia cư sĩ
Đề khởi lên nhiếp ý là thành
Hiện đời tội diệt phước sanh
Lâm chung xả báo an lành nhẹ tênh
Nếu người nào lòng thành trì niệm
Tất thấy đều mãn nguyện tùy tâm
Như lên núi báo kiếm tầm
A Mi Đà Phật diệu âm sáng ngời
Theo môn ấy kịp thời sớm chỉ
Vua Diêm La chẳng quý ngọc vàng
A Mi Đà Phật một trang
Độ cho hết thấy muôn ngàn chúng sanh
Sang giàu lắm cũng đành bỏ lại
Cuộc trăm năm nước chảy qua cầu
Muốn qua sanh tử khổ đau
A Mi Đà Phật một câu giữ lòng " .

Dương Thứ Công nói :

" Ái chẳng nặng ,chẳng sanh Sa Bà
Niệm không chuyên ,không sanh Cực Lạc "

Sở dĩ ,Ái nặng ,vì chưa " thu nhiếp sáu căn "

Niệm không chuyên ,vì chưa "tịnh niệm
tiếp nối "

Muốn niệm chuyên ,phải thường niệm ,phải
niệm nhiều .

Khi niệm nhiều ,khi thường niệm đã thành,
thì Ái không còn chỗ chen vào . Đây là mấu
chốt mà Bồ tát Đại Thế Chí cùng 52 vị Bồ
tát đã tận lực dạy dỗ :

" Thu nhiếp sáu căn ,tịnh niệm tiếp nối "

" Thu nhiếp sáu căn " thì Ái không xen vào ,
không còn lưu luyến Sa Bà .

" Tịnh niệm tiếp nối " thì Phật hiệu hiện tiền,
một đường vắng sanh Cực lạc .

Thích Kim Đài dịch tiếng Việt , 252 chữ :

Ngài Đại Thế Chí Pháp Vương Tử
Cùng năm hai Đại Sĩ đồng tu
Liên từ chỗ tọa đứng lên
Lễ dưới chân Phật , trình lên Phật rằng :

Con nhớ cát sông Hằng kiếp trước
Vô Lượng Quang Cổ Phật ra đời
Có mười hai đức Như Lai
Kế nhau một kiếp ra đời độ sanh

Phật sau rớt oai danh tột bực
Tôn hiệu là Siêu Nhựt Nguyệt Quang
Dạy con tu pháp định thân
Niệm Phật Tam Muội viên thông diệu vời

Ví như có một người chuyên nhớ
Còn người kia bỏ lỡ chuyên quên
Thì hai người ấy đâu nên
Gặp mà chẳng gặp , thấy bèn là không .

Ví cả hai đều cùng nhớ mãi
Khắc sâu vào tâm thấy đời đời
N như hình với bóng không thôi
Thì hai người đó đâu rời cách nhau

Mười phương Phật lòng đau quá lẽ
Thương chúng sanh như mẹ thương con
Nếu con tránh mãi không gần
Thì mẹ dù nhớ cũng không được gì

Con nhớ mẹ giống y mẹ nhớ
Đời đời con mẹ có xa gì
Nhớ Phật tưởng Phật đời này
Về sau quyết chắc thấy ngay Phật đà

Tâm khai ngộ chẳng nhờ phương tiện
N như ướp hương thân quyện mùi thơm
Gọi là Hương Quang Trang Nghiêm
Dùng tâm niệm Phật vào miền vô sanh

Phật hỏi viên thông , con chẳng chọn
Nhiếp sáu căn , tịnh niệm nói luôn
Vào tam ma địa sáng ngàn
Tiếp người niệm Phật vãng sanh Liên Trì .

vậy ,ái có thể sanh tất cả mầm nghiệp phiền
não " .

Ái nguy hiểm như thế ,thì phải niệm Phật
chuyên nhất . "Thu nhiếp sáu căn ,tịnh niệm
tiếp nối " là thuốc hay để trị bệnh tình ái .

Ái là một mắc xích trong 12 nhân duyên.
Phá được một mắc xích thì 12 nhân duyên tự
tan rã .Muốn phá Ái được triệt để ,phải vãng
sanh Cực Lạc Thế Giới .Nhưng ngay lúc này,
phải làm cho Ái nhẹ đi . Ái của Sa Bà ngày
càng nhẹ ,niệm của Cực Lạc ngày một
chuyên ,đó là dần dần tháo gỡ đường sanh tử.

" Thu nhiếp sáu căn " để làm nhẹ cái Ái
của Sa Bà

" Tịnh niệm tiếp nối " để làm mạnh sự
vãng sanh Cực Lạc .

" Thu nhiếp sáu căn " là công

" Tịnh niệm tiếp nối " là đức .

Thành tựu vãng sanh là công đức .

đề đến tham vấn đạo lý .

Nếu dẫn hành hương đi viếng cảnh thì tâm dính mắc nơi cảnh mà quên mất người bản lai, quên mất cái thấy hằng hữu .

Kinh Thủ Lăng Nghiêm nói rằng ,cái thấy và cảnh bị thấy đều là vọng tưởng ,như hoa đốm giữa hư không ,vốn không thật có .Đây là dạy cho chúng ta thu nhiếp nhãn căn .Biết cảnh trước mắt đều là vọng tưởng ,đều là không thật ,đều là như mộng ,thì có gì phải chạy theo nó ? Đây là do chấp trước ,là do tình ái dẫn dắt .Tình ái đưa chúng ta vào ba đường dữ .

Kinh Đại Bát Niết Bàn nói :

" Ví như quốc vương lúc đi tuần du , các quan và quyền thuộc đều theo hầu .Cũng vậy ,ái đi đến chỗ nào thì kết sử theo đến đó .

Ví như y phục thấm mồ hôi ,bụi bay đến liền bám dính .Cũng vậy ,chỗ nào có ái ,những nghiệp kết cũng ở liền nơi đó .

Ví như đất ướt thì có thể mọc mầm .Cũng

Yếu Giải Đại Thế Chí

Niệm Phật Viên Thông

Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông là một chương Kinh tối quan trọng trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm . Kinh này nói đủ là Đại Phật Đảnh , Như Lai Mật Nhân , Tu Chứng Liễu Nghĩa , Chư Bồ Tát Vạn Hạnh , Thủ Lăng Nghiêm Kinh .

Chữ Kinh có 3 nghĩa :

Thứ nhất , Kinh là TIN :

Mọi việc đều bắt đầu bằng niềm tin . Nếu không tin thì chẳng còn Kinh điển nữa . Kinh Phật nói , có đủ sức mạnh khiến mọi người tin nhận . Bởi vậy , tin là suối ngầm của Kinh có thể phun lên bất tận .Tin này không phải là mê tín, là cuồng tín , mà tin chắc lời Kinh này đem ra ứng dụng thực hành thấy có kết quả , bởi thế , tin là mạng mạch của Phật pháp, nên Kinh có nghĩa là tin .

Kinh Hoa Nghiêm nói : "Lòng tin là mẹ các công đức"

Kinh Kim Cương Bát Nhã nói : "Tín tâm thanh tịnh , tác sanh thực tướng".

Bồ Tát Mã Minh viết "Đại Thừa khởi Tín Luận".

Tổ Tăng Xán viết "Tín Tâm Minh".

Đại Sư Thanh Lương nói "Tín Giải Hành Chứng".

Đại Trí Độ Luận nói: "Biển cả Phật pháp , tin thì vào được".

Kinh Hoa Nghiêm nói: "Tín làm tay .Nhu người có tay , đến nơi trần bảo, tùy ý nhặt lấy. Nếu người không tay , chẳng được thứ gì "

Cũng có câu: "Vừa vào cửa tín , liền lên Tô vị".

Trước khi vào địa vị của Tam hiền , Thập trụ , Thập hạnh , Thập hồi hướng , phải qua cửa tin của Thập tín .

Phần cuối mỗi Kinh đều nói "Tín , Thọ , Phụng ,Hành".

Nếu Không tin thì Kinh bị phé bỏ . Một khi đã phé bỏ thì đâu còn gọi là Kinh . Kinh là tất cả niềm tin của chúng ta đặt trọn vào đó. Kinh Phật nói thông suốt nhân quả báo ứng khắp ba thời quá khứ hiện tại vị lai , một mảy chẳng sót , nếu chẳng giữ gìn thì tan thân mất mạng .

TRANG CUỐI :

Đức Phật Tỳ Xá Phù có Kệ :

" Giả mượn bốn đại để làm thân

Tâm vốn vô sanh , nhân cảnh có

Tiền cảnh là không , tâm cũng không

Tội phước như huyễn , khởi cùng diệt " .

Hằng ngày chúng ta bị cảnh trước mắt đoạt mất tâm mình , tâm biến thành cảnh .

Phật Tỳ Xá Phù dạy tiền cảnh là không, tâm cũng không ,thì tội phước cũng như huyễn như mộng .

Truyền Đăng Đại Sư nói :

" Vạn pháp vốn chẳng tự có ,sở dĩ có là do tình chấp .Cho nên ,tình có thì vật có , tình không thì vật không "

Sở dĩ tâm biến thành cảnh vì do tình chấp , chấp cảnh trước mắt là thật có .Phần nhiều các phái đoàn hành hương ngày nay hướng dẫn phái đoàn đi viếng cảnh ,không giống như người xưa ,hành hương vượt ngàn dặm

Nam .Nếu có thể tôn thờ chung một nơi cho bá tánh chiêm bái thì quý biết bao !

Người viết có 2 câu đối sau đây ,ca ngợi từ bi và trí huệ của hai ngài :

Lửa tim Quảng Đức
bùng lên thiêu quyền lực
Gươm đánh Trí Quang
tỏa sáng độ quần mê .

Vì thế , giữ Kinh như giữ sợi dây thừng làm chuẩn , như giữ lần mực , chẳng dám sai lệch. Coi đây như pháp tắc hành trì suốt đời , là khổ được vui .

Thứ hai , Kinh là tâm :

Kinh này do tâm Phật ấn vào tâm chúng sanh, nên Kinh có nghĩa là Tâm .

Bởi Phật từ bi vô lượng , muốn cứu độ chúng sanh thoát khổ nên tận lực nói ra nhiều Kinh ứng vào tâm khảm của mỗi căn cơ trình độ chúng sanh để họ có thể cảm nhận , thọ lãnh và hành trì , tiến đến bờ giải thoát .

Tâm chúng sanh ví như đường chỉ ngang trên khung dệt .

Tâm Phật ví như đường chỉ đứng ,xuyên suốt quán khắp tâm chúng sanh. Đường chỉ đứng thì thường hằng , không thay đổi . Tất cả đường chỉ ngang đều bị nhiếp hết . Kinh Phật nhiếp hết tâm chúng sanh ,độ khắp chúng sanh, quán khắp căn cơ của chúng sanh, ban cho pháp lạc , khiến họ được an ổn , đến chơn hạnh phúc .

Như Lục Tổ Huệ Năng , nghe được câu Kinh Kim Cương "Phải không chỗ trụ mà sanh tâm mình",mà tỏ ngộ , liền nói :

"Nào ngờ tâm mình vốn tự thanh tịnh
Nào ngờ tâm mình vốn chẳng sanh diệt
Nào ngờ tâm mình vốn tự đầy đủ
Nào ngờ tâm mình vốn chẳng lay động
Nào ngờ tâm mình hay sanh muôn pháp"

Đây rõ ràng Kinh đã in vào tâm của Tổ Huệ Năng mà cũng đã in vào tâm của tất cả chúng sanh , xuyên suốt ba thời quá khứ hiện tại vị lai , nên kinh có nghĩa là tâm , mà tâm cũng có nghĩa là Kinh , bởi ngoài tâm ra , Kinh phô diễn những điều gì ?

* XÁ LỢI TRÁI TIM :

Hòa Thượng Thích Quảng Đức ,thế danh Lâm Văn Tức ,sinh năm 1897 ,tâm xãng tự thiêu tại ngã tư Lê Văn Duyệt và Phan Đình Phùng , Sài Gòn , nay là Cách Mạng Tháng Tám và Nguyễn Đình Chiểu , Quận 3 , TPHCM , vào ngày 11 tháng 6 năm 1963 , nhằm phản đối sự đàn áp Phật giáo của bạo quyền Ngô Đình Diệm .

Ngài đã để lại trái tim xá lợi ,biểu tượng của Từ Bi .

* XÁ LỢI SỌ ĐÀU :

Hòa Thượng Thích Trí Quang , thế danh Phạm Quang ,sinh năm 1923 tại làng Diêm Điền , tỉnh Quảng Bình .Ngài xả bỏ báo thân ngày 8 tháng 11 năm 2019 tại chùa Từ Đàm , Huế ,Việt Nam ,thọ 97 tuổi .

Ngài đã để lại sọ đầu xá lợi ,biểu tượng của Trí Huệ .

Xá lợi biểu tượng của Từ Bi ,xá lợi biểu tượng của Trí Huệ ,chỉ có độc nhất tại Việt

trước ,gõ cửa gọi :

- A Mi Đà Phậ , A Mi Đà Phậ !

Bên trong không tiếng đáp .

Lại gõ cửa gọi tiếp :

- A Mi Đà Phậ , A Mi Đà Phậ !

Vẫn không tiếng đáp .

Người ấy tiếp tục gọi mãi ,gọi mãi ,nhưng gọi thì cứ gọi mà đáp vẫn không đáp .

Theo phương pháp này ,mỗi lần khởi gọi, chỉ gọi 2 câu :

- A Mi Đà Phậ , A Mi Đà Phậ !

và liền xoay về tự tánh của chính mình .

Khi xoay về thì vọng tưởng không sinh .

Khi vọng tưởng không sinh thì khởi gọi 2 câu khác :

- A Mi Đà Phậ , A Mi Đà Phậ !

Cứ tiếp tục không gián đoạn ,hành trì miên mật ,sẽ vào nhất tâm .

Thứ ba , Kinh là thế giới:

Kinh Hoa Nghiêm gồm 18 đại thiên thế giới vi trần kệ , địa cầu không chứa hết ,Cõi Sa Bà gồm tam thiên đại thiên thế giới cũng không chứa hết. đây rõ ràng Kinh là thế giới .

Thế giới gồm mười pháp giới:

- (1) Phậ
- (2) Bồ tát
- (3) Duyên Giác
- (4) Thanh văn
- (5) Trời
- (6) Người
- (7) A Tu La
- (8) Ngạ Quỷ
- (9) Súc sanh
- (10) Địa ngục

Đây là cách sắp xếp theo Kinh Hoa Nghiêm , Kinh Đại Bát Niết Bàn , Kinh Duy Ma Cật . Các Kinh Pháp Hoa , Địa Tạng v.v., tính từ dưới lên là Địa ngục ngạ quỷ , súc sanh .

Trong đó, Phậ là cảnh giới cao nhất với

trí huệ tuyệt cùng đứng vị trí số (1). Trời và Thượng đế của các tôn giáo khác đứng vị trí số (5), chưa thoát ra khỏi luân hồi. Địa ngục là cảnh giới thấp nhất, đau khổ tận cùng.

Để thoát ra khỏi thế giới của địa ngục , súc sanh , ngạ quỷ , chúng ta bắt đầu từ quy y Tam bảo , quy y ba đời mười phương tận hư không khắp pháp giới Phật Pháp Tăng . Quy y đúng như thế này , đời sau không sanh vào nhà ngoại đạo . Tránh sát sanh , trộm cắp , tà dâm , nói dối , uống rượu . đây là bước đầu để chúng ta hòa mình vào thế giới . Bước kế tiếp là ăn chay , niệm Phật , hiếu dưỡng cha mẹ , bởi kẻ bất hiếu thường ở trong địa ngục. Phải tin sâu nhân quả , bởi làm lành thì được bay lên , làm ác thì bị đọa xuống . Để được hạnh phúc cao nhất , phải thoát ra 6 nẻo luân hồi của địa ngục ,súc sanh , ngạ quỷ , a tu la , người , trời .

Xong 10 câu ,liên trở lại niệm 10 câu khác , liên tục không gián đoạn .

Nếu lần chuỗi hạt ,thì cứ 10 câu lần 1 hạt .

Đặc điểm của phương pháp này là nhiếp tâm nhanh chóng vì không đếm số .

Phương pháp này đã thâm vào máy niệm Phật .

Bạn nào cần máy này ,xin đến thỉnh tại nhà sách Pháp Quang .

Địa chỉ : 9191 Bolsa Ave # 115
Westminster CA 92683
Tel : (714) 891 - 1465

Đôi diện Phước Lộc Thọ ,hoặc liên lạc với Sư Cô Giác Liên : (310) 756 - 3388

Người viết hướng dẫn các đạo tràng niệm Phật bằng phương pháp này , rất được các bạn đồng tu mến mộ .

B .LÝ TRÌ DANH :

Như người khách xa quê ,một hôm trở về lại ngôi nhà cũ A Mi Đà của chính mình thuở

phương pháp trì danh nơi sự và phương pháp
trì danh nơi lý .

Trì danh có 2 , sự trì danh và lý trì danh .

A .SỰ TRÌ DANH :

Niệm Một lúc 10 câu ,gọi là Niệm Phật
Thập Lục :

- 1 . A Mi Đà
- 2 . A Mi Đà Phật
- 3 . A Mi Đà Phật
- 4 . A Mi Đà
- 5 . A Mi Đà Phật
- 6 . A Mi Đà Phật
- 7 . A Mi Đà
- 8 . A Mi Đà Phật
- 9 . A Mi Đà Phật
- 10 . A Mi Đà Phật

Muốn vậy , niệm Phật là cách tốt nhất để
đưa người về Tịnh độ . Tịnh độ là thế giới của
chư Phật . Muốn rõ tột được nghĩa Kinh , phải
về sống với thế giới của chư Phật . Ở thế giới
Tịnh độ , " Nước , chim , cây rừng đều niệm
Phật niệm Pháp niệm Tăng". Chính câu Kinh
này đã đưa Động Sơn Lương Giới lên làm Tổ
của Tông Tào Động . Đây rõ ràng Kinh là thế
giới .

Trong thế giới , lớn là quốc độ , nhỏ là vi
trần đều dung chứa lẫn nhau , đan xen lẫn
nhau , như lưới châu ma ni của trời Đế Thích ,
trùng trùng ảnh hiện , sự sự vô ngại . Ngay
ở nơi thế giới thể hiện con người bản lai của
chính mình , tâm cảnh nhất như , không có
thế giới nào ngoài tâm .

Thế nào là thế giới ?

Trôi dờn chẳng dừng là nghĩa của thế . Thế
không có tự tánh . Tiền trần duyên ra là nghĩa
của giới . Giới cũng không có tự tánh . Thế
giới vốn không tự tánh , đương thể không tịch ,
chân tam ma địa hiển bày . Thế nên Kinh A
Mi Đà nói : "Nước , chim , cây rừng , đều

niệm Phật niệm Pháp niệm Tăng .

Đây là chỗ tuyệt vời của cảnh giới A Mi Đà
Đây là chỗ tuyệt vời của thế giới Tịnh Độ .

Chương Đại Thế Chí Niệm Phật Viên
Thông này đề cao "Thu nhiếp sáu căn".Chỗ
của Kinh đề cao gọi là Tông , chỗ quy hướng
của Tông , gọi là Thú . Do đó trong chương
Kinh này , "Thu nhiếp sáu căn" là Tông ,
"Tịnh niệm nối liền" là Thú .

Thế nào là thu nhiếp 6 căn ?

Trước hết xin nói về nhãn căn . Nhãn căn
là cái thấy qua mắt . Cái thấy này gọi là Kiến
Tinh Minh Nguyên , là cái thấy lúc ban đầu
khi nhãn căn tiếp xúc với sắc trần , chưa có
phân biệt đẹp xấu . Nhưng sau đó chúng ta
khởi lên sự ưa thích ghét bỏ bởi hình dáng
màu sắc của nó . Luân hồi sanh tử do đây mà
có . Hôm nay , thu nhiếp nhãn căn , chúng ta
không để cho màu sắc vàng đỏ của đóa hoa
trước mắt làm choáng ngợp . Màu sắc hình
ảnh trước mắt là tiền trần sanh diệt , chúng ta
không chạy theo nó . Ở đây , thấy chỉ là thấy ,
gọi là thu nhiếp nhãn căn .

Đến ngày 18 tháng 1 năm 2006 ,Sa di ni
Nguyễn Hương vắng sanh .Con cháu tụng về
niệm Phật trợ niệm 10 tiếng đồng hồ .

Trong nhà mở máy lạnh để giữ thân xác.
Mọi người trong nhà run lên vì quá
lạnh .Nhưng lúc ấy ,Sa di ni Nguyễn Hương
xuất mồ hôi trán vì sức nóng trên đỉnh đầu,
sắc mặt trở nên hồng thắm ,môi đỏ như son .

Sau khi hỏa thiêu ,lưu lại sọ đầu xá lợi như
quả dưa .Con gái của Sa di ni là Tăng Ngọc
Yến pháp danh Diệu Chơn kể lại sự việc hy
hữu này .

Các vị trên đây ra đi nhẹ nhàng tự tại ,có vị
còn lưu lại xá lợi cho đời sau kính ngưỡng.
Pháp môn niệm Phật đời nào cũng lưu lại dấu
ấn lịch sử tôn quý .

Có người hỏi : niệm Phật cách nào mà
thành công tốt đẹp như thế ? Xin đáp rằng :
Niệm Phật với lòng chí thành chí thiết thì
niệm với cách nào cũng thành công tốt đẹp.
Tuy nhiên ,để tiện việc tham cứu , người viết
xin gởi đến các bạn chuyên tu niệm Phật

6 năm 9 tháng sau ,Hòa Thượng Hải Hiền phát tâm trà tỳ nhập tháp cho ngài .Chum vừa mở ra ,đại chúng thấy toàn thân pháp sư Hải Khánh ngồi xếp bằng sừng sững ,diện mạo như còn sống ,áo quần trên người cũng không hư hoại .Tứ chúng đem nhục thân ngài thờ trong chùa Lai Phật .

VÃNG SANH LƯU XÁ LỢI SỌ ĐẦU :

Sa di ni Thích Nữ Nguyên Hương ,thê danh Lý thị Hợi ,sinh năm 1927 tại Phan Rí. Năm 1997 ,70 tuổi ,được Hòa thượng Huyền Vi xuống tóc ,cho thọ giới Sa di ni .Xuất gia vào chùa Linh Sơn của Thượng tọa Trí Hải ,Hawaii , được 2 tháng ,rồi về tự tu tại nhà ,chuyên niệm A Mi Đà Phật công cứ .

Sa di ni Nguyên Hương mong rằng ,ngày ra đi của mình có Thượng tọa Trí Hải tiễn đưa về Cực Lạc thế giới ,nhưng lúc đó Thượng tọa Trí Hải phải đi Pháp làm lễ tiểu tường cho Hòa thượng Huyền Vi - Vì thế Sa di ni Nguyên Hương phải dờ lại ngày giờ , và chờ đợi .

Đối với nhĩ căn , chúng ta thường bị âm thanh quấy nhiễu . Tiếng hát lời ca làm điều đứng lòng người . Âm thanh này gọi là thính trần , lúc có lúc không , nó sanh diệt . Chỉ "cái nghe" là không sanh diệt . Chúng ta quay về với "cái nghe" không sanh diệt của chính mình , không chạy theo âm thanh bên ngoài nữa . Ở đây , nghe chỉ là nghe , gọi là thu nhiếp nhĩ căn .

Các căn còn lại , mũi , lưỡi , thân , ý cũng đều thu nhiếp như thế . Thu nhiếp 6 căn là tông chỉ của chương Kinh Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông , mà cũng là tông chỉ của toàn bộ Kinh Thủ Lăng Nghiêm . Bởi khi nhãn căn đã thu nhiếp rồi thì hình ảnh Ma Đãng Già làm sao quấy nhiễu?

Thu nhiếp 6 căn là trở về với " thật tánh" của chính mình , cho nên chương Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông này , chỉ ra pháp đốn ngộ .

Một khi đã đốn ngộ rồi là tiêm tu , lý tuy

đón mà sự thì tiệm . Chúng ta giữ cho câu Phật hiệu được nổi lên , nổi lên , xóa sạch tỳ vết của tâm thức , vào tam ma địa , cùng Đại Thế Chí đồng hành .

Các bậc Cổ đức cho rằng Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh là toàn thân Phật và Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh là đỉnh đầu chư Phật , là vô kiến đánh tướng . Chỗ vô kiến này khó thấy khó nói , nếu thấy một hình tướng nào đó hiện ra đều chẳng phải :

Kiến Kiến chi thời , Kiến phi thị Kiến

Kiến do ly Kiến , Kiến bất năng cập

Cái thấy của chúng ta trong mọi thời phải rời các tiền trần . Nếu để dính mắc bởi các tiền trần đều chẳng phải . Khi thấy mà rời được các tiền trần , đó là cái thấy chân thật .

Khi nhãn căn vừa đến sắc trần , chỉ trong nháy mắt đó , gọi là Kiến tinh . Kiến tinh này không bị nhiễm bởi sắc trần . Khi không bị nhiễm bởi sắc trần , ấy là cái thấy chân thật , cái thấy siêu việt .

Đài ,Tháp Viện trên núi Đồng Bách .Đến năm 1981 , Hòa Thượng Hải Hiền đến thường trụ tại chùa Lai Phật ,huyện Sa Kỳ đến cuối đời .

Suốt đời chưa tụng kinh ,chưa từng nghe ai giảng Kinh ,chỉ chuyên niệm A Mi Đà Phật và làm nông sinh sống .

Đến ngày 17 tháng 1 năm 2013,vãng sanh, lưu lại toàn thân xá lợi .Trụ thế 112 năm .

Mẹ tên là Hoàng Thị ,sinh 1871 ,quê ở Nam Dương ,Hà Nam .Không đi học ,không biết chữ .Năm 1956 bà được 86 Tuổi .Sau khi nấu nồi cháo cuối cùng đãi bạn hữu ở vùng quê của bà ,đó là ngày 5 tháng 7 năm 1957 bà vãng sanh .

Ba ngày sau ,Hòa Thượng Hải Hiền dùng cỗ quan tài đơn giản để mai táng ,trong lòng rất áy náy ,nhưng vì quá nghèo . Tám năm sau ,muốn dựng bia cải táng cho mẹ ,không ngờ sau khi đào mộ huyết lên , mở quan tài ra , chẳng thấy người đâu ,chỉ còn mấy cây đinh đóng quan tài .

Tháng chạp năm 1991 ,pháp sư Hải Khánh vào ngồi trong chum ,tự tại vãng sanh .

4. CƯ SĨ HOÀNG TRUNG XƯƠNG :

Sinh năm 1968 ở Thâm Quyển .Được nghe giảng rằng ,người nào niệm Phật 3 năm đều được vãng sanh .Để xét lại việc này có đúng không ,năm 2003 cư sĩ phát tâm nhập thất niệm Phật .Cư sĩ Hương Tiểu Lợi hộ thất . Mỗi ngày cư sĩ Xương đều tụng một bộ Kinh Vô Lượng Thọ ,và niệm Phật không gián đoạn .

Đến 4 giờ chiều ngày 9 tháng 6 năm 2006, cư sĩ vãng sanh .Tính ra chỉ được 2 năm 10 tháng .

5. HÒA THƯỢNG HẢI HIỀN :

Hòa thượng Hải Hiền sinh năm 1900 ,quê ở huyện Đường Hà ,thành phố Nam Dương, tỉnh Hà Nam .Vì nghèo ,không đi học ,không biết chữ .Năm 20 tuổi ,xuất gia với Hòa Thượng Truyền Giới tại Thiền tự Vân Đài ,núi Đồng Bách ,nằm giữa Hà Nam và Hồ Bắc .Năm 23 tuổi đến chùa Vĩnh Bảo ở Hồ Bắc thọ cụ túc giới .Sau khi xuất gia ,Hòa Thượng Hải Hiền ở các chùa Phổ Hóa ,Vân

Thông thường chúng ta bị hình dáng màu sắc của sắc trần che lấp cái thấy chân thật này.

Kinh Kim Cương nói : "Nếu thấy các tướng phi tướng",cái thấy này là cái thấy chân thật , cái thấy đó chính là Như Lai . Cái thấy phi tướng là cái thấy siêu việt .

Kinh Hoa Nghiêm nói :
"Các đức Phật Như Lai , xa lìa các hình tướng . Ai biết được pháp này , liền thấy đáng đạo sư"

Nếu thấy hình ảnh màu sắc của xanh vàng đỏ trắng đều là dính mắc bởi các hình tướng , chẳng thể thấy đáng Đạo Sư .

Thiệu Long đến tham vấn Viên Ngộ . Viên Ngộ nói :

Thấy thấy mọi thời , thấy không là thấy
Thấy do lìa thấy , thấy không thể đến"

liền đưa ngón tay lên hỏi : Thấy không ?

Thiệu Long đáp : Thấy

Viên Ngộ nói : Trên đầu thêm đầu !

Lại hỏi tiếp : Thấy cái gì ?

Thiệu Long đáp : Tre dày chẳng ngại nước
chảy qua .

Cái thấy của Thiệu Long là cái thấy phi tướng .

Cái thấy phi tướng tức là Như Lai .

Kinh chuyên Hữu có kệ :

"Nếu vì nói chân thật
Mắt chẳng thấy sắc trần
Ý chẳng biết pháp trần
Việc này rất bí mật"

"mắt chẳng thấy sắc trần", lúc này mắt như
gương soi chiếu muôn tượng , nhưng chẳng
giữ lại hình tượng nào cả . Gương chẳng phân
biệt hình tượng đẹp xấu . Nếu thấy được như
thế , gọi là " mắt chẳng thấy sắc trần".

"Các con ở lại phải nghe lời cha dạy bảo,
không được ngỗ nghịch . Nay mẹ phải vãng
sinh về thế giới Cực Lạc " .

Lúc đó hai đứa con còn nhỏ ,đứa trai lớn
chưa đầy 10 tuổi ,đứa gái khoảng 5,6 tuổi .
Nghe mẹ chúng nói cũng chẳng hiểu gì ,rồi
chạy đi chơi .

Sau khi chồng con đều đi cả ,cô Trương
vội thu xếp việc nhà gọn gàng , tắm rửa sạch
sẽ ,vì nhà nghèo vẫn mặc quần áo cũ ,lên
giường ngồi xếp bằng ,chấp tay niệm Phật
vãng sanh .

Khi hai con quay về ,thấy mẹ đang ngồi
trên giường ,cũng chưa nấu cơm , cất tiếng
gọi mẹ không trả lời .Chúng nó đến gần lay
mạnh vẫn thấy mẹ ngồi yên ,hai đứa mới biết
mẹ nó đã chết .

Hàng xóm đến xem ,thấy sắc diện như
người còn sống ,họ rất ca ngợi công phu niệm
Phật của cô .

3. NỮ CƯ SĨ HỌ TRƯƠNG :

Sinh được một trai ,một gái ,gia cảnh nghèo khó .Chồng làm kéo xe ở một bến cảng, còn cô Trương buôn bán trong chợ Thanh Đảo .Nhà ở cạnh tịnh xá Trạm Sơn ,có hội Phật học .Mỗi ngày cô đều đến tịnh xá lễ Phật và nghe Kinh ,do nhân duyên đó mà quy y Tam bảo ,một lòng tin Phật .

Bình thường ở nhà niệm Phật .Hằng ngày đều dẫn hai con đến tịnh xá lạy Phật và nghe Kinh ,rồi về niệm Phật . Cuối năm 1926 ,một sáng nọ ,cô Trương thưa với chồng : "Anh ở lại chăm sóc các con ,ngày hôm nay tôi phải vãng sanh Cực Lạc ".

Vì cuộc sống khó khăn ,lại ít học tập Phật pháp ,anh chồng khi nghe vợ nói như vậy ,gắt gỏng bảo : "Đi đi ! Tôi bần cùng ,không đủ khả năng nuôi bà ,bà muốn đi thì đi ." Nói lời ấy xong ,chẳng hỏi lại vợ một câu ,rồi đi làm việc .

Cô Trương gọi hai con đến gần căn dặn :

Sắc trần đó , như có như không . Mắt thấy đó , như thấy như không , chứ chẳng phải đồng với vô tình . Cái thấy như thế là cái thấy chân thật . Đối với ý căn cũng như thế , thì pháp trần không thể đến .

Bồ tát Đại Thế Chí dùng Kiến đại thấy Phật , ý này thâm sâu tinh diệu , mắt chẳng thấy sắc trần là thấy Phật chơn thật .

Kinh Lăng Già nói : "Có tướng để thấy là thức ,không tướng để thấy là trí"

Cái Thấy mà bị sắc tướng làm ô nhiễm , ví như máy chụp hình , lưu giữ lại hình ảnh . Đây là thức thấy .

cái thấy mà không bị sắc tướng làm ô nhiễm , ví như gương soi hình tượng mà không lưu giữ lại hình ảnh . Đây là tánh thấy. chỉ khi thấy tánh mới gọi là Diệu:

Gọi đó Diệu Liên Hoa
Kim Cương Vương Bảo Giác
Như huyền tam ma đề
Khảy tay vượt vô học
Pháp này là vô thượng

Một đường nhập niết bàn
Của mười phương chư Phật.
Pháp đốn ngộ này , các loại chỉ quán thiền
định tầm thường không thể đến được .

Kinh nói : "Sắc tức là không". Thấy đó mà
không lưu giữ lại hình ảnh thì sắc tức là
không .Như nói :

"Không mây vờn đỉnh núi ,
có nguyệt rọi lòng sông"

Không mây vờn đỉnh núi , có nguyệt rọi
lòng sông mà chẳng lưu giữ lại hình ảnh , thì
đó là tánh thấy .

Không mây vờn đỉnh núi , có nguyệt rọi
lòng sông mà lưu giữ lại chuyện có không ,
thì đó là thức thấy .

Cư Sĩ đáp : Không nên để lại .Nếu mọi người
đến đây xem thì đó là một bằng chứng rồi,
một kỷ niệm đẹp rồi !

Nói xong , mọi người đồng niệm Phật trợ
tiễn ông ấy .Chưa được 15 phút ,ông ấy mỉm
cười rồi vãng sanh . Cả huyện Bình Độ ai
cũng tin niệm Phật là tốt " .

Em trai của ông ,sau khi chứng kiến anh
trai mình niệm Phật vãng sanh , cũng tin sâu
thiết niệm Phật .Ba năm sau cũng vãng sanh ,
biết trước ngày giờ - chỉ khác nhau là lúc lâm
chung có chút bệnh .

Mùa xuân 1928 , cư sĩ lại đến Bình Độ và Thanh Đảo giảng kinh .

Một hôm có người từ Bình Độ đến nói với tôi : " Lão Pháp sư có biết không , cư sĩ Trịnh Tích Cần đã quy Tây rồi ! "

Tôi ngạc nhiên , hỏi : "Trước đây 10 ngày, tôi còn gặp ông ấy ,thấy còn khỏe mạnh ,mà sao đi nhanh vậy ? "

Người ấy đáp : "Sau khi ông ấy giảng kinh A Mi Đà xong ,mọi người đều ra về ,chỉ còn lại 5,6 người bạn thân thiết ở lại nói chuyện và dùng cơm trưa .Sau đó ông mời tất cả bạn hữu vào một căn phòng ,rồi nói ông phải đi . Các bạn hỏi : Ông đi sao lại mời chúng tôi vào phòng ?

Cư Sĩ đáp : Tôi vãng sinh, vì e ngại ra đi tại nhà người khác sẽ phiền phức , nên mời các vị vào đây .

Các bạn ông nói : Chúng ta là bạn thâm giao đã nhiều năm ,chẳng những bạn vãng sinh mà ngay cả khi bạn bệnh hoạn ,mất tại nhà chúng tôi cũng không sao .Nếu bạn chắc chắn vãng sanh ,sao không để lại vài câu kệ kỷ niệm ?

Lìa thức mà thấy , thì thấy mà không lưu giữ lại hình ảnh ,Cho nên Kinh nói : "con mắt do cha mẹ sanh thấy suốt mười phương thế giới " .

Thức ám hết rồi , đó là chân tâm thường trụ , hiện bày trước mắt ,thể tánh trong sạch sáng soi ,cùng Phật không khác .Cho nên pháp được thức ám tức nhập đốn môn .

Cứ theo thứ tự của địa thủy hỏa phong không kiến thức thì thức đại của Bồ tát Di lạc phải ở sau kiến đại của Bồ tát Đại Thế Chí. Nhưng Kinh đã xếp kiến đại của Bồ tát Đại Thế Chí đứng sau thức đại của Bồ tát Di Lạc, cho thấy tầm quan trọng của việc thấy Phật như thế nào . Chẳng phải khi vãng sanh về thấy Phật rồi là ở luôn cõi nước Cực Lạc hưởng nhàn như nhiều người lầm tưởng ,mà chính tại cõi này dùng 32 ứng thân của Quan Thế Âm Bồ tát phân thân ra mười phương thế giới để cứu độ chúng sanh , nơi nơi chôn chôn đều là tịnh độ ,đều chứng viên thông ,viên thành quả Phật .Vì thế , chương Nhĩ Căn Viên Thông của Bồ tát Quan Thế Âm lại chuyển ra sau chương của Bồ tát Đại Thế Chí .Thành Phật rồi là phải độ chúng sanh .Pháp yếu

thành Phật là như thế đó.

Pháp Yếu Thành Phật :

Tất cả các pháp hễ có thành là có hoại .Thành ở nơi hữu tướng thì hoại ở nơi hữu tướng. Thành ở nơi vô tướng thì kẹt ở nơi vô tướng. Siêu việt chỗ vô tướng ,vượt thoát mọi hang ổ sào huyệt ,mới gọi là thành .

Hãy xem Bá Trượng ,20 năm làm thị giả cho Mã Tổ ,sáng tham vấn ,chiều thừa hỏi. Nhân đàn ngỗng bay qua ,Mã Tổ nhéo mũi, thềm được chỗ vào . Đến khi tái tham ,dưới tiếng hét mới được đại ngộ .

Nếu cứ "tùy duyên tiêu nghiệp cũ ,hồn nhiên mặc áo xiêm" thì chưa chắc có được một Bá Trượng .

Hãy xem Tuyết Phong ,ba phen Đầu Tử , chín lần Động Sơn ,lặn đận trèo suối vượt non khổ nhọc .Đến khi gặp Đức Sơn đánh cho 1 gậy mới được chỗ vào .

nào .

Pháp Sư Đế Nhàn cùng một nhóm Phật tử đến xem ,khen ngợi việc hy hữu .Sau đó đem thi thể Sư hỏa thiêu .

Cư Sĩ Phan Đồi Phù nghe được sự việc, liền ghi lại thành một tập sách làm mô phạm cho người niệm Phật .

2. CƯ SĨ TRỊNH TÍCH CẦN :

Là một thương gia ,người Sơn Đông .Do xem kinh Phật ,biết được niệm Phật là tốt ,từ đó phát tâm niệm Phật ,cũng không lấy vợ .

Năm 1922 ,tại Thanh Đảo ,được nghe tôi giảng tam quy và những lợi ích của việc niệm Phật ,liền về đem mọi chuyện buôn bán trong gia đình giao cho em trai lo liệu .Từ đó chuyên tâm niệm Phật ,về sau ông tập luyện giảng kinh A Mi Đà .Mỗi năm có kỳ hội giảng kinh tại Thanh Đảo ,đều có ông chủ trì giảng một hoặc hai ngày .Rồi sau đó ông đến huyện Bình Độ giảng cho bạn bè .Năm 1924, cư sĩ có mời tôi đến Bình Độ giảng một lần.

thưa pháp sư ,ngày mai tôi đi . Xin pháp sư chuẩn bị cho tôi một căn phòng và tìm cho tôi mấy người trợ niệm để đưa tiễn tôi đi .

Sau đó Pháp sư Định Tây cho người quét dọn một căn phòng trong nội viện , tìm một số gỗ khô chất thành một đống ,lại tìm các thầy chuyên tu niệm Phật để chuẩn bị trợ niệm . Trước giờ phút vãng sanh ,những người trợ niệm nói với Sư rằng : "Sư Tu Vô trước lúc vãng sanh cũng nên để lại mấy câu kệ cho chúng tôi làm kỷ niệm chứ ! " Sư đáp rằng : "Tôi vốn xuất thân từ nơi khổ cực ,sinh ra đã phải chịu sự ngu dốt ,vì vậy thơ kệ đều không biết làm ,thế nhưng tôi có một câu kinh nghiệm , xin đọc lên , đó là : " Người nói được mà không làm được ,không phải là người chân trí huệ ".

Sau đó ,Sư ngồi kiết già ,mặt hướng về Tây ,niệm Phật chưa đầy 15 phút thì vãng sanh . Từ lúc Sư vãng sanh cho đến chiều, ngoài trời rất nóng , nhưng sắc diện của Sư đầy vẻ thanh thoát lạ thường ,thi thể tỏa ra một mùi thơm , cũng không có một con ruồi

Một hôm trời trở tuyết ,được Nham Đầu khéo dùng phương tiện phá sạch tri kiến. Tuyết Phong mới nói : Sư huynh! Hôm nay là ngày thành đạo ở Ngao Sơn!

Nói như Tuyết Phong đó ,là thành hay chẳng thành ? Nếu không có thầy như Mã Tổ, làm sao có được Bá Trượng ? Nếu không có bạn như Nham Đầu làm sao có được Tuyết Phong ?

Những người Thầy vĩ đại như Mã Tổ, Nham Đầu ,ngày nay đã tịch diệt .

May thay ,Kinh nói:"Về phương tây cách đây 10 vạn ức cõi nước ,có thế giới tên là Cực Lạc, có Phật là A Mi Đà ,hiện đang thuyết pháp".

Cái có này chẳng phải là cái có của thế gian .Chỗ "không" đến tuyệt cùng thì gọi là "có".

Mật nghiêm Kinh Sớ nói : "Cõi Mật Nghiêm Tạng Cực Lạc Thế Giới này từ Như Lai tạng tâm thanh tịnh hiện ra ,chẳng phải do vi trần hợp thành"

Sách luận chú viết:"Cực Lạc thế giới, mười phương chúng sanh vãng sanh dù đã sanh ,hoặc đang sanh ,hay sẽ sanh ,tuy vô lượng vô biên nhưng luôn rất ráo như hư không".Người đã như thế ,cõi nước cũng như thế .

Quả thật ,cái "có" ở cõi Sa Bà này chẳng phải là cái "có" ở cõi Cực Lạc . Thiên Thân Vãng Sanh Luận nói : "Các thứ y báo chánh báo ở cõi Cực Lạc đều là vô vi pháp thân",nên Cù Am đại sư nói: "Rừng quỳnh ,ao ngọc, hiển hiện trực tiếp nguồn tâm .Thọ lượng , quang minh ,phơi bày viên dung tự tánh" .Bồ tát Thiên Thân nói: "Cực Lạc thế giới có tên là Hoa Tạng thế giới . cõi ấy lấy hoa sen làm thành quốc độ ,nên gọi là Hoa Tạng .Hưởng sự vui mầu nhiệm tối thượng ,nên gọi là Cực Lạc".

Quả thật cõi Cực Lạc là cõi tốt cùng của vô tướng .Do vô tướng nên không gì chẳng là tướng .

Lục Tổ Huệ Năng nói: "Bồn lai vô nhất

pháp sư Đê Nhân truyền giới .Ngày nọ có một vị sư đến tìm đại sư Đàm Hư và nói : "có một sư tên là Tu Vô ,từ Quán Vi đến ,trong kỳ giới này phát tâm hành khổ hạnh ". Sau đó đưa vị sư vào gặp tôi .Tôi hỏi : Sư có thể làm được việc gì ? Sư đáp : Tôi phát nguyện chăm sóc những người bệnh. Lúc đó pháp sư Định Tây, trụ trì chùa Cực Lạc ,nhận sư vào chùa ,cho sư ở một phòng ngoài viện .Chưa đầy 10 ngày, sư lại đến tìm tôi nói cần phải đi .Lúc đó, pháp sư Định Tây đang cùng ngồi ,hỏi rằng : "Thầy phát tâm trông coi những người bệnh, vì sao chưa đầy 10 ngày lại đòi đi ? như vậy tâm thầy không kiên cố rồi !" sư Tu Vô đáp : "Tôi không đi xứ nào cả mà tôi về Tây Phương .Kính xin sư Giám Viện mở rộng lòng từ bi ,chuẩn bị cho tôi mấy trăm cân củi để thiêu sau khi tôi đi vậy ".

Pháp Sư Định Tây lại hỏi : " Vậy khi nào thầy đi? Sư Tu Vô đáp: "Trong vòng 10 ngày nữa". Xong ,sư trở về thất .Ngày thứ hai ,sư lại đến tìm tôi và Pháp Sư Định Tây ,nói : "Kính

ấy ,an trú tâm ấy ,tu tập tâm ấy .Những Hành của vị Tỳ Kheo được an trú ,tu tập...., đưa đến tái sanh tại chỗ ấy " .

Cũng vậy ,người niệm hồng danh A Mi Đà Phật ,đầy đủ tín ,đầy đủ nguyện , mong rằng sau khi mạng chung sẽ được sanh Thế Giới Cực Lạc ,thì những Hành sẽ đưa người niệm Phật vãng sanh về cõi nước Phật A Mi Đà .

Chẳng những Hành đưa người niệm Phật vãng sanh mà do bi nguyện tiếp dẫn của Phật A Mi Đà ,sức mạnh này không thể nghĩ bàn. Chỉ về cõi Phật mới thoát khỏi sanh tử ,về cõi trời làm gì ? Cũng nên biết rằng ,một khi đã về đến Tây Phương Cực Lạc rồi ,muốn đến cõi trời nào,chỉ trong khảy móng tay liền đến.

Sau đây là những mẫu chuyện vãng sanh, ra đi rất tự tại :

1. PHÁP SƯ TU VÔ : (chuyện này do ngài Đàm Hư kể)

Năm Dân Quốc 50 ,đại sư Đàm Hư ở chùa Cực Lạc ,Đông bắc Cáp Nhĩ Tân ,thỉnh lão

vật".Do vô nhất vật nên không gì chẳng là vật.

Trong bài minh Tâm Vương , Phó Đại Sĩ viết:

" Thủy trung diêm vị , sắc lý liêu thanh
Quyết định thị hữu , bất kiến kỳ hình
Tâm vương diệc nhĩ , thân nội cư đình
Diện môn xuất nhập , ứng vật tùy hình
Tự tại vô ngại , sở tác giai thành "

(Nước có vị mặn , sắc vẫn trong thanh
Quyết định là có , nhưng chẳng thấy hình
Tâm vương cũng vậy , ngụ trong thân mình
Ứng dụng ra ngoài , hiện vật tùy hình
Tự tại vô ngại , mọi việc đều thành)

Tổ Tào Sơn Bản Tịch nói : "chỉ cần biết có là được ". Cõi Cực Lạc là quyết định thị hữu, quyết định là có .

Tìm Thầy :

Vì có cho nên phải đi tìm thầy .
Không thầy đó mà làm nên . Thế gian và
xuất thế gian đều như thế .

Ngày nay vì không còn thầy cỡ lớn như Bá Trượng ,Tuyệt Phong ,thiếu người hướng dẫn siêu xuất luân hồi .Đa số đều học tập cách hít thở ,gọi là Thiên ,Thiền hít thở ,Thiền Yoga. Phương pháp này chỉ có người trên trái đất của Dục giới tu tập .Lên đến cõi cao hơn là sắc giới ,vì người ở đây không còn căn mũi, căn lưỡi ,nên hít thở không dùng được .Họ không còn bộ phận dâm dục , ỉa đái cũng không ,để dần dần tiến tới chỗ mất thân của vô sắc giới - Ở cõi Vô Sắc ,người ở đây không còn thân ,thì hít thở dùng vào đâu ?

Nên biết ,người ở cõi Vô Sắc giới dù là mất thân nhưng chưa ra khỏi thức ấm .Họ cứ trụ trong chỗ lạng lẽ của thức ấm ,tưởng là đạt đạo .

Tổ Lâm Tế nói :

"Phàm như lục thông của Phật ,
Vào sắc chẳng bị sắc làm gạt
Vào thanh chẳng bị tiếng làm gạt
Vào hương chẳng bị hương làm gạt
Vào vị chẳng bị mùi làm gạt
Vào pháp chẳng bị pháp làm gạt
Vì lẽ thông đạt sáu thứ sắc thanh hương vị
xúc pháp đều là không tướng , làm sao trói
buộc ?"

Người chuyên tu niệm Phật khi rõ được sắc thanh hương vị xúc pháp đều là không tướng ,không còn ai trói buộc ,thì câu Phật hiệu hiện tiền ,nắm chắc phần vãng sanh .

Kinh Hành Sanh trong Trung bộ kinh nói :

"Lại nữa ,này các Tỳ Kheo ! Vị Tỳ Kheo đầy đủ tín ,đầy đủ giới ,đầy đủ văn ,đầy đủ trí huệ. Vị ấy được nghe bốn Đại Thiên Vương có thọ mạng lâu dài , có tướng hảo ,có nhiều thọ lạc .Vị ấy nghĩ ,mong rằng sau khi mạng chung sẽ được sanh cộng trú với chư Thiên ở bốn Đại Thiên Vương .Vị ấy chuyên định tâm

Có một Tăng từ Bửu Phước đến La Hán Quế Sâm .

Quế Sâm hỏi : Phật pháp ở đó dạy người như thế nào ?

Tăng đáp : Ngài Bửu Phước có lần dạy chúng rằng :

"Che mắt ông, dạy ông nhìn mà chẳng thấy!
Bít tai ông ,dạy ông lắng mà chẳng nghe !
Buộc ý ông, dạy ông nghĩ mà chẳng được!"

Quế Sâm nói : Ta hỏi ông :

"Không che mắt ông ,ông thấy cái gì ?
Không bít tai ông ,ông nghe chuyện gì ?
Không buộc ý ông ,ông nghĩ điều gì ?"

Tăng nghe xong tỉnh ngộ .

Kinh nói : "Tánh nghe ngoài suy nghĩ
Thân tâm không đến được ."

Tánh ấy siêu việt ngoài suy nghĩ và chẳng suy nghĩ .Đã ra ngoài cảnh giới của suy nghĩ nên ở nơi căn mà lìa thức , nên tâm không đến được .

Tổ Trường Sa Cảnh Sầm quở trách :

"Học đạo mà không hiểu lẽ chân
Cũng bởi từ lâu nhận thức thân
Cội gốc tử sanh từ muôn kiếp
Người mê cho đó bôn lai nhân".

Tóm lại ,người ở 3 cõi Dục giới ,Sắc giới, Vô sắc giới phải cần gặp thầy giỏi .Thầy giỏi mới giúp họ thoát ly sanh tử .Ai là người Thầy xứng đáng nhất để dạy chúng sanh trong ba cõi ? Ngoài Phật ra ,người khác đều khó tin . Muốn thành Phật phải gặp Phật .

Kinh Vi Diệu trong Tăng Chi Bộ Kinh nói :

"Này các Tỷ Kheo ,khi Như Lai ,bậc A La Hán chánh đẳng giác xuất hiện ,có 4 pháp vi diệu chưa từng có này xuất hiện:

- Này các Tỷ Kheo,quần chúng ưa thích chấp giữ thích thú chấp giữ ,hoan hỷ chấp giữ ,khi pháp không chấp giữ được Như Lai thuyết giảng ,chúng khéo nghe ,lắng tai ,an trú tâm với chánh trí .

- Này các Tỷ Kheo ,quần chúng ưa thích kiêu

mạn ,thích thú kiêu mạn ,Khi pháp không kiêu mạn được Như Lai thuyết giảng ,chúng nghe theo ,lắng tai ,an trú tâm với chánh trí .

- Nay các Tỷ Kheo , quần chúng ưa thích không an tịnh ,hoan hỷ không an tịnh ,Khi pháp an tịnh được Như Lai thuyết giảng, chúng sanh khéo nghe , lắng tai ,an trú tâm với chánh trí .

- Nay các Tỷ Kheo ,quần chúng đi đến vô minh ,trở thành mù quáng ,bị trói buộc che đậy .Khi Như Lai thuyết giảng pháp nhiếp phục vô minh ,chúng khéo nghe ,lắng tai ,an trú tâm với chánh trí .

- Nay các Tỷ Kheo ,khi Như Lai ,bậc A La Hán chánh đẳng giác xuất hiện , có 4 pháp chưa từng có này xuất hiện ."

Chúng sanh sở dĩ đau khổ là vì do nhãn thức này .

Hôm nay chúng ta biết lỗi ,quay về nhìn muôn vật bằng nhãn căn ,chỉ nhìn phớt qua hình ảnh ,không phân biệt đẹp xấu ,không lưu giữ hình ảnh , tức là bắt đầu xả bỏ nhãn thức. Một khi đã chuyển được nhãn thức rồi ,thì ý thức cùng chuyển theo .

Kinh Chuyển Hữu có kệ :

"Nếu vì nói chân thật
Mắt chẳng thấy sắc trần
Ý chẳng biết pháp trần
Việc này rất bí mật ".

Thấy đó mà chẳng thấy gì , gọi là thu nhiếp nhãn căn .

Nghe đó mà chẳng nghe gì , gọi là thu nhiếp nhĩ căn .

Nếu thấy nghe được như thế thì chẳng lưu giữ lại sự việc gì trong tạng thức ,tức là pháp trần không -Pháp trần đã không ,nên nói " Ý chẳng biết pháp trần ".Chỗ bí mật là như thế. Lại nữa ,khi câu Phật hiệu được liên tục thì pháp trần chẳng hiện ra ,ý chẳng đến .Đây cũng chính là bí mật .

Lời dạy này là vàng ngọc cho người niệm Phật .Khi nhãn căn nhìn sắc trần là hai .Vì nhãn thức có phân biệt chấp trước nên khởi tham sân si .Không cho nhãn thức xen vào, bèn là tịch diệt .Nhãn căn và sắc trần đều không ,gọi là tịch diệt .Khi tịch diệt thì vào pháp môn không hai .

Khi ý căn tiếp xúc với pháp trần là hai .Vì ý thức có phân biệt chấp trước nên khởi tham sân si .Không cho ý thức xen vào ,bèn là tịch diệt .Ý căn và pháp trần đều không ,gọi là tịch diệt .

Khi niệm Phật ,không cho ý thức xen vào, thì tịnh niệm nối liền ,vào tam ma địa . Đây là áp dụng lời dạy của Bồ tát Diệu Ý vào cách tu niệm Phật .

Nhãn căn ví như gương soi muôn vật ,chỉ soi mà không lưu giữ hình ảnh , không khởi phân biệt chấp trước .

Nhãn thức ví như máy ảnh chụp hình ,lưu giữ lại hình ảnh ,khởi lên phân biệt chấp trước .

Đức Phật ra đời để hóa độ chúng sanh. Những người đầu tiên là 5 anh em Kiều Trần Như và cuối cùng là độ cho tất cả chúng ta. đây là cơ hội sau chót .Theo Tổ Thiệu Đạo, đức Phật ra đời để nói Kinh A Mi Đà ,giới thiệu với chúng ta về Tây Phương Cực Lạc Thế giới .y theo đây tu tập niệm Phật vãng sanh , ra khỏi 3 cõi ,thoát ly sanh tử ,lên ngôi bất thối .

Chọn Pháp

Trong cuốn Buddha and his teachings, bản tiếng Anh:"Bodhisattva Ideal trang 569 của Maha Thera Narada .Bản tiếng Việt: Đức Phật và Phật pháp trang 602 chương 40 Bồ tát đạo ,bản dịch của Phạm Kim Khánh:

"Những vị đại đệ tử Thanh Văn đã chứng ngộ 2 hạng tuệ giác là Thanh Văn giác và Độc giác ,trong khi còn và sau khi thân ngũ ấm chấm dứt ,vẫn còn tâm sợ sệt . Bởi vì các ngài chưa đạt được đại bi và trí tuệ cao thượng . do chấm dứt sinh lực tạo nên bởi những năng lực trong quá khứ ,các ngài có thể đắc niết

bàn ,tuy nhiên trong thực tế ,các vị Thánh tiểu thừa chỉ thành tựu một cái gì mờ mờ tượng tượng như niết bàn ,gọi là niết bàn ,giống như ánh sáng bị dập tắt .(ánh sáng bị vải mỏng che).

Không còn trở lại tam giới nữa ,nhưng sau kiếp sống trần gian này ,chư vị A La Hán sẽ tái sinh vào cõi thanh tịnh nhất ,trong cảnh giới hoàn toàn tinh khiết ,ở trong một trạng thái xuất thần nhập hóa ,mơ mơ màng màng bên trong những cánh hoa sen .

Sau đó đức Phật A Mi Đà cũng như các vị Phật khác ,giống như vàng thái dương ,đem các ngài lên gột rửa cho trí tuệ được trong sáng .Từ đó chư vị A La Hán tận lực tiến đến giác ngộ tối thượng .Và mặc dầu đã đạt được trạng thái giải thoát ,các ngài hoạt động trong thế gian hữu vi cũng giống như các ngài đi vào địa ngục .Rồi tích trữ dần dần yếu tố cần thiết của đạo quả chánh đẳng chánh giác ,các ngài trở thành đạo sư của tất cả chúng sanh".

này phải được dài lâu ,gọi là tiếp nối ,cứ như thế mà vào tam ma địa .

Đời là vô thường .Chỉ tam ma địa là thường .

Áo quần này chúng ta không sở hữu nó ,chúng ta tạm mượn để che thân . Thân này chúng ta cũng không sở hữu nó ,chúng ta tạm mượn để niệm Phật .Tất cả đều trả về cho cát bụi .Chúng ta chỉ sở hữu câu niệm A Mi Đà Phật sanh về Tịnh độ .

Kinh Duy Ma Cật ,Bồ tát Diệu Ý nói :

"Con mắt và sắc trần là hai .Nếu biết tánh của mắt ,nơi sắc chẳng tham chẳng sân chẳng si ,bèn là tịch diệt .Như thế tai với tiếng ,mũi với hương , lưỡi với vị ,thân với xúc ,ý với pháp là hai .Nếu biết tánh của ý ,nơi pháp chẳng tham chẳng sân chẳng si ,bèn là tịch diệt .Tịch diệt là pháp môn không hai ".

Người tu niệm Phật khỏi sợ lọt vào chỗ trống không lạng lẽ này ,vì thường có câu Phật hiệu hiện tiền .

Câu Phật hiệu là quán - không khởi vọng là chỉ ,cứ như thế niệm niệm nối liền ,vào nhất tâm .Đây là gia tài mà Bồ tát Đại Thế Chí giao phó cho chúng ta .

Trong Kinh Địa Tạng ,Bà la môn nữ lễ Phật xong ,liền trở về nhà ,vì nhớ mẹ nên "đoan tọa niệm Giác Hoa Định Tự tại Vương Như Lai ,trải qua một ngày một đêm "được nhất tâm ,vào địa ngục cứu mẹ .Bà đã sanh về cõi trời trước đó ba ngày .

Bồ tát Đại Thế Chí dạy : " Thu nhiếp sáu căn ,tịnh niệm tiếp nối ". Quan trọng ở chỗ tịnh và niệm .

Tịnh là chỉ ,niệm là quán .

Không khởi vọng là tịnh . Nam Mô A Mi Đà Phật là niệm .

Trong khi niệm Nam Mô A Mi Đà Phật mà không khởi vọng ,gọi là tịnh niệm .Tịnh niệm

The Buddha and his teachings, bodhisattva Ideal,page 569 :

The Abhisamayālaṅkāra, Āloka ,a later Samskrit work , a sub-commentary to the Prajñā Paramita ,states :

" The great disciples (śrāvakas), having attained the two kinds of Enlightenment (ie, or the śrāvaka proper and the Paṭyeka Buddha) with and without residue ,remain with their minds full of fear, since they are deprived of great compassion and highest wisdom (uru karuṇā prajñā vaikal - yena). Owing to the cessation of the force by life produced by the previous Biotic force, the attainment of Nirvana becomes possible. But in reality (the hinayānist saints) are possessed only of that seeming Nirvāna which is called the Nirvāna resembling and extinguished light. The birth in three spheres of existence have ceased, but, after their worldly existence has taken an end, the Arahants are born in the most pure sphere of Buddhist activity in the unaffected plane (anāśravadhātu), in state of

perpetual trance and abiding within the petal of lotus flowers (padmaphutesu jāyante).

Thereafter the Buddha Amitābhā and other Buddhas resembling the sun arouse them in order to remove the undefiled ignorance (akailishta nāna). Thereupon ,the Arahants make their creative effort for supreme Enlightenment and , though they abide in a state of deliverance, they act (in the phenomenal world) as if they were making a descent to hell. And gradually, having accumulated all the factors for The attainment of Enlightenment, they become teachers of living beings .

This is an absolutely fantastic view completely foreign to the spirit of the original teachings of the Buddha.

"Trăm ngàn Tăng ngu dốt

Vô tuệ ,trụ tĩnh lặng

Trải ngàn muôn ức kiếp

Chẳng ai đắc Niết bàn "

Tổ Lâm Tế quả trách như sau :

" Có một bọn mù tọc đầu ,ăn no rồi ngồi thiền quán hạnh ,chụp bắt niệm lậu không cho sanh khởi ,tránh phiền não cầu tĩnh lặng . Ấy là pháp ngoại đạo " .

Thiền Sư Huyền Sa Sư Bị dạy :

"Dù ông luyện được thân tâm đồng hư không, dù ông đến được chỗ tinh minh lặng lẽ chẳng động ,vẫn không ra khỏi thức ám .Cổ nhân gọi nó như thác nước ,vì nó chảy nhanh nên chẳng biết ,cho là lặng lẽ .Tu hành thế ấy trọn chẳng ra khỏi luân hồi " .

Vừa ra khỏi định liền hỏi : Sư huynh tôi đâu?

Sư trụ trì hỏi : Sư huynh ông là ai ?

Đáp : Sư huynh tôi là Huệ Viễn

Hỏi : Ông tên gì ?

Đáp : Huệ Thi

Hỏi : Ông ngồi định được bao lâu rồi ?

Đáp : Mới hồi nãy đây .

Bấy giờ sư trụ trì cho biết ,ngài Huệ Viễn ,sơ tổ của Tịnh độ tông Trung Quốc đã vãng sanh 750 năm trước rồi !

Đây là vì say đắm chỗ không tịch ,chỗ tĩnh lặng nên có kết quả như thế .

Kinh Phật tạng có lời dạy cảnh báo :

Hòa thượng Maha Thera Narada sinh 1898, mất 1983. Sinh tại Kotahena ,ngoại ô của thủ đô Srilanka .Quốc vương Campuchia tôn vinh ngài là Đại tôn giả (Srimaha Shahu). Ngài đến Việt Nam vào đầu thập niên 1930 mang theo nhiều nhánh cây bồ đề .Ngài xây Thích Ca Phật đài tại Vũng Tàu ,và tặng ngọc Xá Lợi Phật ,hiện thờ tại chùa Linh Sơn, đường Cô Giang , Quận 1 .Ngài đã chọn giúp cho chúng ta Phật A Mi Đà làm pháp vương, dẫn dắt chúng ta về Tây Phương Cực Lạc Thế giới .Bởi ngài là Đại Tôn Giả , cho nên lời ngài nói ra , chúng ta nên y giáo phụng hành .

Kinh Niết bàn ,phẩm Phạm Hạnh, tập1, viết:"Lại có 2 loại:

Một ,mười một loại Kinh thì có hoại diệt

Hai ,Kinh Phương đẳng thì không hoại diệt

Này Thiện Nam tử ! Kinh Đại Niết Bàn thường còn chẳng biến đổi ,sao ông lại hỏi rằng lúc Phật Ca Diếp có Kinh này chẳng ? " (Trích đoạn Phật đáp câu hỏi của Bồ tát Ca Diếp)

Như lời Phật dạy , Kinh Phương đẳng thì không hoại diệt .Kinh Thủ Lăng Nghiêm cũng là Kinh phương đẳng ,tại sao đến thời kỳ hoại pháp lại bị tiêu diệt trước tiên ? Ấy bởi Kinh này quá cao tột ,là đỉnh đầu của Phật, không hiểu nổi ,thì dù chữ nghĩa của Lăng Nghiêm chất chồng đó ,cũng như đã hoại diệt rồi .

Để góp phần công đức cho Kinh Thủ Lăng nghiêm tồn tại mãi trên đời , chúng ta y theo chương Đại Thế Chí Niệm Phật Viên Thông này mà hành trì , mà tu tập .

Để bắt đầu vào Kinh ,chúng ta chia chương Kinh này làm 3 phần :

Phần 1: Vân tập : Từ "Đại Thế ChíNhi bạch Phật ngôn "

Phần 2: Chỉ bày : Từ " Ngã ức vãng tíchQuy ư Tịnh độ "

Phần 3: Giao phó : Từ "Phật vấn viên thông Tư vi đệ nhứt "

danh niệm Phật lại gồm thâu luôn thật tướng niệm Phật ,nắm chắc thành tựu vãng sanh, nắm chắc thành tựu quả Phật .

Người tu thiền , nếu không được thầy khai ngộ ,phần đông xưa nay đều Trụ Tâm chỗ tĩnh lặng ,kinh Thủ Lăng Nghiêm gọi là Pháp trần u nhàn .Đây là hầm sâu giải thoát đáng sợ .

Xưa có một hành giả tu thiền ,vào rừng vắng , ngồi định trong bọng cây . Trải qua nhiều năm ,thân cây lớn ra bao phủ người ngồi trong đó .

Một hôm sét đánh bể thân cây ,để lộ ra thân người ,tóc dài phủ kín ,móng tay dài khoanh tròn thân người .Sờ vào ngực thấy còn ấm ,dân làng báo về chùa .Su trụ trì đến nơi ,lấy khánh gõ nhẹ vào tai ,khiến vị này xuất định .

Theo đoạn kinh văn này , "chuyên xưng danh hiệu "của Phật ấy ,thì chính là trì danh. "Niệm niệm tiếp nối "thì chính là thật tướng.

Đức Phật A Mi Đà vì thương khắp chúng sanh , dùng bi nguyện lực mở ra phương tiện dễ nhất là niệm danh hiệu Ngài để vãng sanh. Nếu bỏ danh hiệu lấy gì vãng sanh ?

Thiền Sư Thanh Nguyên Hành Tư nói: "Ngôn ngữ hiện tại chính là tâm ông".Khi chúng ta niệm A Mi Đà Phật ,thì ngôn ngữ hiện tại của chúng ta là A Mi Đà Phật .A Mi Đà Phật chính là tâm của chúng ta ,tâm chính là thật tướng .

Hòa thượng Quy Tông nói : "Phật là gì ? Là ngay dưới lời nói hiện nay của chính mình, lại không người nào khác ".Khi chúng ta niệm "A Mi Đà Phật" , thì lời nói hiện nay là A Mi Đà Phật ,chính mình là A Mi Đà Phật, lại không người nào khác .Đây rõ ràng trì danh chính là thật tướng ,đây là chỗ tiện nghi của người niệm Phật ,chỉ cần tu một môn trì

A .Phần 1: VÂN TẬP:

"Đại Thế Chí Pháp Vương Tử ,dữ kỳ đồng luân ,ngũ thập nhị Bồ tát ,túc từng tọa khởi, đánh lễ Phật túc ,nhi bạch Phật ngôn:"

"Ngài Đại Thế Chí Pháp Vương Tử
Cùng năm hai Đại Sĩ đồng tu
Liên từ chỗ tọa đứng lên
Đánh lễ chân Phật ,trình lên Phật rằng:"

Trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm ,25 vị Bồ tát đứng lên trình viên thông của mình ,dù là Di Lặc ,Phổ Hiền ,Quan Thế Âm ,đứng lên cũng chỉ một mình . Đến lược Đại Thế Chí ,52 vị Bồ tát đồng tu ,đồng chứng Nhứt Sanh Bồ Xứ, địa vị của Pháp Vương Tử ,từ mười phương vân tập về ,cùng đứng lên .

Chỉ có Pháp Vương Tử Đại Thế Chí mới nói lên sức mạnh của cuộc vân tập này .Cuộc đại hội vân tập này nói lên điều gì ? Nói lên pháp môn này rộng lớn vô cùng ,gồm thâu 52 địa vị từ Thập tín ,Thập trụ ,Thập hạnh , Thập hồi hướng ,Thập địa ,Đẳng Giác ,Diệu Giác . Trên thì gồm thâu hiền thánh ,dưới thì độ

khắp chúng sanh ,chủ yếu là độ cho phàm phu chúng ta .Cuộc vận tập này rung chuyển mười phương thế giới vì mỗi bước đi của Bồ tát Đại Thế Chí làm chấn động tinh cầu .

Pháp môn rộng lớn độ vô lượng vô số chúng sanh ,gọi là Đại .Mỗi một niệm nhớ trọn hằng hà sa kiếp trước gọi là Thế .Trí tuệ tuyệt vời bình đẳng nhưt như gọi là Chí .

Lại nữa ,pháp thân trùm khắp mười phương ,gọi là Đại .Bát Nhã siêu vượt ba thời, gọi là Thế .Giải thoát tột cùng bờ mé ,gọi là Chí .

Giáo ý pháp thân ,Bát Nhã ,Giải thoát trong chương Đại Thế Chí tựa như ba điểm của chữ Y ,trong ngoài đều dứt ,khử lai đều bật ,bình đẳng không hai ,tuy ba mà một ,tuy một mà ba ,mở toang gương mặt của Ma Hê Thủ La dựng đứng một con mắt lẻ .

Lại như trống tầm độc ,tiếng vang khắp mười phương ,người nghe xa gần đều chết, gọi là Đại .Mọi thời mọi chỗ đều khế hợp với căn cơ của chúng sanh ,gọi là Thế .Đã không

thật tướng . Hãy nghe kinh Văn Thù Bát Nhã, Phật bảo Văn Thù :

" Muốn nhập Nhất Hạnh tam muội ,nên ở chỗ thanh vắng , bỏ các loạn ý , chẳng giữ lấy tướng mạo ,buộc tâm vào một vị Phật ,chuyên xưng danh hiệu của Phật ấy .Tùy theo Phật ấy ở phương nào , bèn ngồi ngay ngấn hướng thẳng về phương đó .Nếu có thể đối với một đức Phật ,niệm niệm tiếp nối ,thì ngay trong niệm ấy sẽ có thể thấy được quá khứ vị lai hiện tại chư Phật .Niệm công đức của một đức Phật chẳng khác gì niệm công đức của vô lượng chư Phật ".

Chúng ta nên biết rằng trì danh chính là thật tướng ,mà thật tướng cũng chính là trì danh .

Thật tướng, nếu bỏ Phật hiệu thì kẹt vào chỗ không tịch .Đây chẳng phải yếu chỉ của Thiên tông ,lại càng chẳng phải yếu chỉ của Tịnh tông .

Thiên tông nói "xưa nay không một vật". Vì không một vật nên không gì chẳng là vật. Đâu phải phé bỏ hết vật rồi mới không vật ? Đâu phải phé bỏ hết tướng rồi mới thật tướng, mới vô tướng ? Phải ở ngay nơi tướng mà thấy vô tướng ." Nước ,chim ,cây rừng đều niệm Phật niệm pháp là hiển ra cái vô tướng tột cùng .

Cho nên trì danh đến chỗ tột cùng thì vào thật tướng , chẳng phải bỏ danh hiệu mà vào

vào pháp môn này thì thôi ,một khi đã vào rồi thì đến chỗ trí huệ tuyệt cùng ,gọi là Chí. Nghe tiếng trống tầm độc xa gần đều chết , đó là chết hết phân biệt chấp trước ,hiện rõ con người xưa nay của chính mình ,hoàn toàn nhờ Phật hiệu A Mi Đà ,hoàn toàn nhờ tín nguyện trì danh ,gọi là Đại Thế Chí .

Người xưa nói ,Kinh Thủ Lăng Nghiêm là đỉnh đầu của Phật ,thì chương Đại Thế Chí này là đỉnh đầu của Kinh Thủ Lăng Nghiêm, trong đó 52 vị đồng luân ,đồng sở chứng như Đại Thế Chí ,cùng đứng lên ,cùng lễ Phật một lúc ,cùng trình chỗ tu ,cùng được thọ ký .Điều này thật hy hữu ,xưa nay chưa từng có ,làm chấn động mười phương thế giới ,gọi là Đại Thế Chí .

Đại Thế Chí còn có tên là Vô Biên Quang, với trí sáng tuyệt cùng chiếu soi vô tận vô biên các quốc độ .

B.Phần 2: CHỈ BÀY

"Ngã ức vãng tích ,hằng hà sa kiếp ,hữu Phật xuất thế ,danh Vô Lượng Quang .Thập nhị Như Lai tương kế nhưt kiếp"

"Con nhớ cát sông Hằng kiếp trước
Vô Lượng Quang cổ Phật ra đời
Có mười hai đức Như Lai
Kế nhau một kiếp ra đời độ sanh".

Ngài Đại Thế Chí về xa xưa ,đã sống trong thời kỳ của 12 đức Như Lai ra đời trong một kiếp .Một kiếp (Kalpa) là thời gian dài hơn 16 triệu năm .May mắn cho Ngài Đại Thế Chí là gặp được 12 đức Như Lai ra đời trong kiếp ấy.

Theo Kinh Đại Thông Phương Quảng Sám Hối Diệt Tội Trang Nghiêm Thành Phật, đức Thế Tôn dùng Phạm âm xưng danh hiệu chư Phật quá khứ rằng:

C.Phần 3 : GIAO PHÓ :

"Phật vấn viên thông ,ngã vô tuyền trách ,
đô nhiếp lục căn ,tịnh niệm tương kế ,
đắc tam ma địa ,tư vi đệ nhưt"

" Phật hỏi viên thông ,con chẳng chọn
Nhiếp sáu căn ,tịnh niệm nối liền
Vào tam ma địa sáng ngằn

Tiếp người niệm Phật vãng sanh Liên trì "

Thu nhiếp sáu căn ,tịnh niệm tiếp nối là điễm chính giao phó của Bồ tát Đại Thế Chí cho tất cả chúng sanh .Việc giao phó này ,tùy theo trình độ căn cơ của chúng sanh mà nhận lãnh.

Có người nói ,thu nhiếp sáu căn ,tịnh niệm tiếp nối là thật tương niệm Phật .

Có người nói ,thu nhiếp sáu căn ,tịnh niệm tiếp nối là trì danh niệm Phật .

Kinh Hoa Nghiêm nói :

"Vàng ròng làm hoa ,ngọc làm màn
Tất cả đều từ trong tay hiện"

Lại nói :

"Hay dùng một tay khắp đại thiên
Cúng dường tất cả vô số Phật".

Người niệm Phật ,trong Kinh Vô Lượng Thọ
nói :

"Trong tay thường hiện ra vô tận của báu ,vật
trang nghiêm ,tất cả vật cần dùng tối thượng ,
lợi lạc hữu tình ".

Vô Lượng Thọ Phật
Vô Lượng Quang Phật
Vô Biên Quang Phật
Vô Ngại Quang Phật
Vô Đối Quang Phật
Diệm Vương Quang Phật
Thanh Tịnh Quang Phật
Hoan Hỷ Quang Phật
Trí Huệ Quang Phật
Bất Đoạn Quang Phật
Nan Tư Quang Phật
Vô Xung Quang Phật
Siêu Nhựt Nguyệt Quang Phật .

Theo Kinh Đại Bảo Tích ,thứ tự 12 vị Phật
này cũng y như Kinh Đại Thông Phương
Quảng Sám Hối Diệt Tội Trang Nghiêm
Thành Phật .Vị Phật sau cùng có danh hiệu là
Siêu Nhựt Nguyệt Quang .

Ở cõi này ,nhiều người mong chờ Phật Di
Lặc ra đời .Hiện nay đang ở thời kỳ Kiếp
giảm ,giảm cho đến khi tuổi thọ con người
còn 10 tuổi thì bắt đầu thời kỳ của Kiếp tăng,
tăng đến mức tối đa là 84,000 tuổi ,thì bắt

đầu trở lại Kiếp giảm ,giảm đến khi tuổi thọ con người là 80,000 tuổi ,lúc đó Phật Di Lặc mới ra đời .

Từ nay đến đó trải qua vô số kiếp ,chúng ta trôi lăn mãi trong luân hồi sanh tử ,làm sao gặp được Phật Di Lặc .Muốn gặp được Phật Di Lặc phải về Tây Phương Tịnh Độ ,ở đó búng ngón tay là đến cung trời Đâu Suất ,gặp Bồ tát Di Lặc thật dễ dàng .

"Kỳ tối hậu Phật ,danh Siêu Nhựt Nguyệt

Quang,

Bỉ Phật giáo ngã ,niệm Phật tam muội "

"Phật sau rốt oai danh tột bực

Tôn hiệu là Siêu Nhựt Nguyệt Quang

Dạy con tu pháp định thần

Niệm Phật tam muội viên thông diệu vời "

Kinh Đại Bát Niết Bàn :

"Giả sử có thiện nam tín nữ nào phát nguyện trong thời gian một tháng ,thường đem y phục và thức ăn cúng dường cho tất cả chúng sanh. Công đức này rất lớn ,nhưng không bằng có thiện nam tín nữ phát tâm chí thành niệm Phật trong một niệm .Công đức bố thí rất lớn nhưng chỉ bằng 1 phần trong 16 phần công đức của người niệm Phật ".

Kinh Quán Vô Lượng Thọ nói :

"Mỗi một tiếng niệm Phật diệt 80 ức kiếp sanh tử trọng tội ".Lại nói :

"Người tạo tội ngũ nghịch ,chê báng Kinh điển đại thừa ,khi mạng chung , niệm Nam Mô A Mi Đà Phật mười câu ,liền sanh về Tịnh độ ".

Ngẫu Ích Đại Sư nói :

"Người tu tín nguyện trì danh ,hoàn toàn lấy công đức của Phật làm công đức của mình".

một pháp ,thầy đều thành tựu cả".

Tổ Thiện Đạo dạy :

"Nếu chuyên tâm niệm Phật thì mười người vãng sanh cả mười .Nếu tu nhiều môn thì ngàn người tu khó được một người giải thoát".

Người chuyên tâm niệm Phật được công đức không thể nghĩ bàn .

Kinh Tăng Nhứt A hàm nói :

"Nếu so công đức của người đem tứ sự cúng dường cho tất cả chúng sanh trong cõi Diêm Phù Đề với công đức của người niệm danh hiệu Phật trong khoảnh khắc như lấy sữa bò sữa dê ,thì công đức niệm Phật là hơn không thể nghĩ bàn".

Kinh Địa Tạng nói :

"Những chúng sanh ở hiện tại hay vị lai ,lúc sắp mạng chung mà nghe được danh hiệu của một đức Phật ,danh hiệu của một vị Bồ tát, hay danh hiệu của một Bích Chi Phật ,thì chẳng luận là có tội cùng không tội ,đều được giải thoát cả ".

Vị Phật sau cùng dạy cho ngài Đại Thế Chí pháp Niệm Phật tam muội là Siêu Nhứt Nguyệt Quang . Vị Phật này ,trí huệ sáng hơn mặt trời ,sáng hơn mặt trăng .Không như chúng ta ở đây bị tà sư nhiều loạn ,tà giáo hoành hành ,đường tu cản trở ,mạng sống mong manh ,khi mất thân người rồi rất khó trở lại .Đời này có cơm ăn áo mặc ,được ngủ êm ấm trong phòng nhà , đời sau đâu còn được như thế .Đời sau làm con nai con dê thì bị hổ báo rượt đuổi ăn thịt ,làm con chim thì mùa đông chết lạnh ,đời này là vợ chồng con cái ,đời sau đâu còn .Tất cả chỉ là tạm bợ .Đời là giả là huyễn .Đời như giấc mộng ,có vui chỉ lấy khổ làm vui .

Bây giờ còn được thân người ,chúng ta gắng sức niệm Phật sanh về Cực Lạc thế giới, dứt hẳn sanh tử luân hồi .

Ngài Đại Thế Chí nêu ví dụ để nhắc nhở :

"Thí như hữu nhân ,nhứt chuyên vi ức ,nhứt nhân chuyên vong ,như thị nhị nhân ,nhược phùng bất phùng ,hoặc kiến phi kiến"

"Ví như có một người chuyên nhớ
Còn người kia bỏ lỡ chuyên quên
thì hai người ấy đâu nên
gặp mà chẳng gặp ,thấy bèn là không"

Người chuyên nhớ đó chỉ cho Phật A Mi Đà .Người chuyên quên đó chỉ cho tất cả chúng sanh .Phật thì luôn luôn thương nhớ nghĩ tưởng đến chúng sanh ,muốn cứu độ chúng sanh .Nhưng chúng sanh thì thường quên Phật , chẳng nghĩ đến Phật ,cho nên Kinh Hoa Nghiêm có lời dạy bi thống rằng:

Thương thay chúng sanh sa hố sanh tử
Thương thay chúng sanh phiền não bức ngặt
Thương thay chúng sanh sinh lão bệnh tử
Thương thay chúng sanh thế gian não hại
Thương thay chúng sanh không có trí nhãn
Thương thay chúng sanh si tối mê lầm
Thương thay chúng sanh xan tật siểm cuồng
Thương thay chúng sanh trôi nổi sanh tử
Thương thay chúng sanh ngang bướng khó dạy
thương thay chúng sanh như kẻ mù lòa

Đoạn Kinh kế tiếp : "Bất giả phương tiện ,tự
đắc tâm khai ,như nhiễm hương nhân ,thân
hữu hương khí ,thử tác danh viết ,hương
quang trang nghiêm . Ngã bản nhân địa ,dĩ
niệm Phật tâm ,nhập vô sanh nhẫn .Kim ư thử
giới nhiếp niệm Phật nhân ,qui ư Tịnh độ " .

" Tâm khai ngộ chẳng nhờ phương tiện
Như ướp hương thân quyện mùi thơm
Gọi là Hương Quang Trang Nghiêm
Dùng tâm niệm Phật vào miền vô sanh".
Chỉ một môn niệm Phật ,khi vãng sanh Tịnh
độ ,chúng vô sanh pháp nhẫn .

Kinh Đại Bi nói :

" Chỉ niệm danh hiệu Phật ,nhờ căn lành ấy
nên chúng nhập cảnh giới niết bàn không
cùng tận".

Kinh Tọa Thiền Tam Muội dạy :

"Khi tọa Thiền ,Bồ tát chẳng niệm tất cả ,mà
chỉ niệm một đức Phật ,liền được tam muội " .

Bồ tát Phổ Hiền nói :

"Nếu ai cầu vô thượng bồ đề mà chuyên tu

Long Huệ Nam, soạn văn khuyển tu Tịnh Độ. Lời văn như sau : "Người tham thiền ,niệm Phật là tốt nhất ,nhờ đó căn cơ có thể thuần thực.Sợ đời này chưa đủ khả năng đại ngộ ,vì thế nên nhờ nguyện lực Phật A Mi Đà tiếp dẫn vãng sanh .

Danh hiệu A Mi Đà rất dễ niệm .Tịnh độ rất dễ sanh .Nếu niệm Phật mà không sanh Tịnh độ ,lão tăng tôi sẽ bị đọa vào địa ngục cắt lưỡi " .

Tông Lâm Tế đến đời Dương Kỳ phát huy mạnh mẽ ,trong đó có thiền sư lỗi lạc là Đại Huệ Tông Cảo,đệ tử của Viên Ngộ ,từng viết lời bạt ca ngợi "Long Thư Tịnh Độ Văn" của Vương Nhựt Hưu .

Do đây mà biết ,Tịnh độ chẳng chướng ngại tham thiền ,tham thiền chẳng ra ngoài Tịnh độ .

Đại Sư Vĩnh Minh nói :

"Có Thiền có Tịnh độ
Như thêm sừng mãnh hổ
Hiện thế làm thầy người
Đời sau thành Phật ,Tổ " .

Một người thường nhớ ,một người thường quên ,thì hai người đó làm sao gặp nhau ? cho nên đoạn tiếp theo nói :

"Nhị nhân tương ức ,nhị ức niệm thâm, như thị nãi chí ,tùng sanh chí sanh ,đồng ư hình ảnh ,bất tương quái dị"

"Vị cả hai đều cùng nhớ mãi
Khắc sâu vào tâm thấy đời đời
Như hình với bóng không thôi
Thì hai người đó đâu rời cách nhau"

Nếu như hai bên cùng nhớ nhau ,thì như hình với bóng ,đời đời không xa cách .

Kinh Hoa Nghiêm nói: "Nếu có chúng sanh chuyên tâm nghĩ nhớ thì Phật hiện ra trước họ " .

Lại nói: "Tất cả chư Phật thấy một chúng sinh đáng được giáo hóa ,vì họ mà trụ thọ mạng trải qua bất khả thuyết bất khả thuyết kiếp ,nhẫn đến tận vị lai tế ngời kiết già ,thân tâm không mỏi ,chuyên tâm ghi nhớ chưa từng bỏ quên ,phương tiện điều phục chẳng

lỗi thời .Như vì một chúng sanh ,vì tất cả chúng sanh cũng đều như vậy".

Thập phương Như Lai ,liên niệm chúng sanh ,như mẫu ức tử .Nhược tử đào thế ,tuy ức hà vi ".

"Mười phương Phật lòng đau quá lẽ
Thương chúng sanh như mẹ thương con
Nếu con tránh mãi không gần
Thì mẹ dù nhớ cũng không được gì "

Đoạn trước nói hai người ,nhưng chưa nói rõ là hai người nào .Đoạn này nói rõ hai người đó là mẹ với con .Mẹ là Phật ,con là chúng sanh .Đoạn Kinh này quá cảm động ,Phật luôn luôn thương nhớ chúng sanh như mẹ nhớ con nhưng con thì chẳng nhớ mẹ ,lại còn muốn tránh mẹ .

Thiền Sư Vĩnh Minh Diên Thọ tu Pháp Hoa Sám ở chùa Quốc Thanh . Trong lúc thiền quán thấy Bồ tát Quan Thế Âm rưới nước cam lồ vào miệng từ đó được biện tài vô ngại .Mỗi ngày niệm 100 ngàn câu A Mi Đà Phật .

Niên hiệu Khai Bảo thứ 8, ngày 26 tháng 2, vào buổi sáng sớm , Đại Sư lên chánh điện đốt hương lễ Phật .Lễ xong ,ngài họp đại chúng lại dặn dò khuyên bảo rồi ngồi kiết già trên pháp tòa mà thị tịch , được 72 tuổi .

Về sau ,có vị Tăng từ Lâm Xuyên đến, trọn năm Kinh hành lễ tháp của Đại Sư .có người hỏi duyên cớ ,vị Tăng đáp : - Năm trước tôi bị bệnh nặng ,thần thức vào cõi u minh ,thấy bên trái đại điện có thờ một vị Hòa thượng .Minh Vương đang cung kính lễ bái tượng ấy .Tôi thưa hỏi nguyên do ,mới biết đó là tượng Diên Thọ Thiền Sư ở chùa Vĩnh Minh ,Hàng Châu .Ngài đã vãng sanh Thượng phẩm Thượng sanh nơi cõi Cực Lạc. Minh Vương trọng đức nên kính thờ .

Tử Tâm Ngô Tân ,pháp tôn của Hoàng

Quan Sát Sử Bùi Hưu đến thăm ,hỏi rằng : -
Thầy có thị giả không ?

Hoa Lâm đáp : Có hai đứa ,chỉ là không tiện
gặp khách .

Bùi Hưu hỏi : Ở đâu ?

Hoa Lâm bèn gọi: - Đại Không ,Tiểu Không!
Hai con cọt từ sau am liền đi ra.

Bùi Hưu kinh hãi .

Hoa Lâm nói với hai con cọt rằng : Có khách,
hãy lui .Hai con cọt rống lên mà lui vào .

Bùi Hưu hỏi : Thầy giữ hạnh nghiệp gì mà
cảm hóa được như vậy ?

Hoa Lâm im lặng giây lâu .Rồi hỏi : Hiểu
chăng ?

Bùi Hưu đáp: Dạ ,không hiểu .

Hoa Lâm nói : Sơn Tăng thường niệm Quan
Âm .

Trong Kinh Pháp Hoa có đứa con bỏ cha ,trôn
đi hơn 30 năm .Ngày nọ gặp lại đứa con ,thấy
dáng dấp nó tiêu tụy ,người cha động lòng
thương , tìm cách gần gũi nó .Ban đầu chỉ cho
nó hốt phân ,sau đó giao trọn gia tài của cải
cho nó .

Hốt phân ví như tu các pháp nhỏ buổi đầu.
Sau đó giao trọn gia tài ,ví như chỉ cho pháp
đốn ngộ đốn chứng về sau .

Thiền tông đốn ngộ, Tịnh độ đốn chứng.
Đốn ngộ như Thiền Sư Giới trụ ở núi Ngũ
Tổ .Tâm cỡ như Tuyết Đậu thấy ngọn núi này
cũng phải lui.Đời sau Thiền Sư Giới đầu thai
làm Tô Đông Pha .

Chỉ có Tịnh độ ,mang nghiệp vãng sanh,
chứng ngôi bất thối .Đức Thế Tôn chỉ cho
pháp niệm Phật vãng sanh , đây là giao trọn
gia tài cho gã cùng tử vậy:

Này người tha phương viễn xứ
Lang thang đói rách đó đây
Từ nay thôi làm cùng tử
Về đây nhận lãnh gia tài .

Để nhận gia tài to lớn này ,chúng ta phải buông xả cho tâm hồn được thư thái ,đôi tay nhẹ nhàng ,không cầm nắm bất cứ một vật gì. Tất cả rác rưởi trong nhà đem tống ra hết , để bắt đầu cho việc nhận kho báu .Ví như một ly đã đầy nước rồi ,đâu thể nhận thêm được nước nữa .Muốn nhận được nước ,cái ly đó phải trống không .

Bước đầu tiên là chúng ta phải xả bỏ tiền trần ,rõ ràng nhất là xả bỏ sắc trần .

Kinh Kim Cương nói: "Tu đà hoàn danh vi nhập lưu ,nhi vô sở nhập .Bất nhập sắc thính hương vị xúc pháp ,thị danh Tu đà hoàn"

Tu đà hoàn được gọi là vào dòng ,không vào sắc ,thính ,hương ,vị ,xúc , pháp ,ấy gọi là Tu đà hoàn .

Thấy núi ,thấy sông ,đó là vào sắc .Núi sông là tiền trần ,có sanh có diệt . Cái "thấy" núi sông vốn không sanh không diệt .Cái thấy này chính là kho báu.

Thiền Sư Khê Tung tâm đạo vững chắc, Tinh tấn tu hành .Mỗi khi chiều xuống ,đội tượng Bồ tát Quan Âm lên đầu ,tụng niệm danh hiệu Quan Âm đủ 10 vạn tiếng ,trước khi vào thất ngủ .Nhiều năm chưa hề gián đoạn , nhân đây tức huệ mở toang ,kinh sách chương cú đều tỏ thông .Được vua Nhân Tông ban hiệu là Minh Giáo Đại Sư .

Thiền Sư Hoa Lâm Thiệu Giác thường cầm tích trượng ,ban đêm ra khu rừng dưới chân núi ,mỗi lần 7 bước động gậy một cái mà xung lên danh hiệu Quan Âm .

Giáp Sơn đến hỏi : - Ở xa nghe Hòa thượng niệm Quan Âm ,có phải chăng ?

Hoa Lâm đáp : Phải .

Giáp Sơn nói : Khi cỡi được đầu thì thế nào?

Hoa Lâm đáp : Ló đầu thì cho ông cỡi ,chẳng ló thì cỡi cái gì ?

Giáp Sơn hết lời đối đáp .

"Tử nhược ức mẫu ,như mẫu ức thì ,
mẫu tử lịch sanh ,bất tương vi viễn .
Nhược chúng sanh tâm ,ức Phật niệm Phật ,
Hiện tiền đương lai ,tất định kiến Phật ,Khứ
Phật bất viễn".

"Con nhớ mẹ giống y mẹ nhớ
Đời đời con mẹ có xa gì
Nhớ Phật tưởng Phật đời này
Về sau quyết chắc thấy ngay Phật đà ".

Khi đã gặp Phật thì nhận trọn gia tài,
nhưng cũng có những vị Thiên Sư tu niệm
Phật tam muội ,hưởng được gia tài khi chưa
gặp Phật :

Thiên Sư Phật Nhật Khê Tung ở Hàng
Châu ,đời Tống ,7 tuổi xuất gia ,19 tuổi tham
vấn thiện tri thức khắp nơi .Đắc pháp với
Thiên Sư Động Sơn ,đệ tử đời thứ 10 ,dưới
trướng Thiên Sư Thanh Nguyên .

Thiên Sư Mục Châu cùng vị giảng sư uống
trà .

Mục Châu nói : - Tôi cứu ông chẳng được
đâu .

Giảng sư năn nỉ : - Tôi cố gắng ,xin thầy chỉ
bày .

Mục Châu chỉ cái bánh chiên trong chảo dầu,
hỏi: - Đó là cái gì ?

Giảng sư đáp : - Sắc pháp .

Mục Châu nói : - Cái gã chun vào vạc dầu sôi
này .

Câu trả lời sắc pháp ,chỉ né tránh cái bánh
chiên ,chưa thoát được sắc trần .

Mục Châu muốn giảng sư nói một câu
thoát được sắc trần ,nhưng giảng sư không
nói được .

Nếu là Kim Đài ,ngay lúc ấy ,lấy đĩa gắp
bánh bỏ vào đĩa ,đem dâng cho Mục Châu và
nói :

- Kính mời Hòa thượng ạ !

Xem Mục Châu làm gì ?

Từng bước kế tiếp ,chúng ta xả bỏ thính trần .

Kinh Thủ Lăng Nghiêm ,Bồ Tát Quan Thế Âm nói :

"Sơ ư văn trung ,nhập lưu vong sở".

Vào dòng quên sở .Quên sở là quên tiền trần ,ở đây là quên âm thính . Âm thính có sanh có diệt ,nhưng cái tánh "nghe" không sanh không diệt .

Ngày tết ,chúng ta nghe tiếng pháo nổ, tiếng trống múa lân .tất cả các âm thanh này gọi là thính trần ,lúc có lúc không ,có sanh có diệt . Nhưng con người bỗng lai của chúng ta, vượt thoát âm thính ,nghe chỗ vô thanh - Chỗ vô thanh mới là không sanh không diệt .

Có vị Tam Tạng Pháp Sư tên là Thanh Minh đến xứ Mân .Vua xứ Mân mời Thiền Sư Huyền Sa Sư Bị đến để nghiệm luận .

Huyền Sa lấy chiếc đũa sắt gõ vào cái lư đồng, hỏi : - Đây là tiếng gì ?

Tam Tạng Thanh Minh đáp: - Tiếng đồng sắt.

Huyền sa nói : - Đại vương chớ để người ngoại quốc lừa dối .

Huyền Sa muốn Tam Tạng Thanh Minh nói một câu thoát được thính trần , nhưng Tam Tạng Pháp Sư không nói được .

Nếu là Kim Đài ,ngay lúc ấy ,cầm chiếc đũa sắt đánh vào lư đồng ,xem Huyền Sa làm gì ?

Kinh Thủ Lăng Nghiêm nói: "Nếu chuyển được vật tức đồng Như Lai".Vị Tam Tạng này đã để cho vật chuyển mình .Thật đáng tiếc .Cả hai vị nêu trên đều chẳng nhận được gia tài .Đây là việc khó khăn của Thiền tông. Đối với Tịnh tông thì :